

**BÁO CÁO**

**Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ  
huyện Đức Trọng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025**

-----

*Phần thứ nhất*

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI  
ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2020-2025**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII trong bối cảnh gặp nhiều khó khăn, thách thức, vấn đề mới đặt ra phải giải quyết như: tình hình dịch bệnh phát sinh, nhất là đại dịch Covid-19 bùng phát; áp lực kiềm chế lạm phát, giá nguyên liệu và các yếu tố đầu vào biến động mạnh, đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh, tốc độ tăng trưởng kinh tế và đời sống nhân dân. Trước tình hình đó, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân các dân tộc trong huyện với tinh thần đoàn kết, chủ động, sáng tạo, chỉ đạo quyết liệt với quyết tâm cao nên đạt được những kết quả tích cực.

**I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

Ngay sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, Huyện ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức quán triệt, tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; đã ban hành Chương trình hành động số 02-CTr/HU ngày 07/8/2020; 07 nghị quyết và 189 Chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và đạt được những kết quả sau:

**1. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu**

*(Phụ lục 1, đính kèm)*

**2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp về phát triển kinh tế**

**2.1. Lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn**

- Ngành nông nghiệp duy trì mức độ tăng trưởng khá, tăng trưởng bình quân đạt 6,6%/năm. Tập trung cơ cấu lại cây trồng, vật nuôi chủ lực, có lợi thế như rau, hoa, cà phê, mắc ca, bò sữa, bò thịt cao sản, lợn... đồng thời đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng đa ngành, bền vững và từng bước hiện đại<sup>1</sup>; đẩy mạnh nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, hình thành các vùng sản xuất quy mô khá lớn<sup>2</sup>; các mô hình liên kết sản

<sup>1</sup> trong đó tái canh được 6.560ha/15.545 ha cây cà phê, chiếm 42,2% diện tích, chuyển đổi đất lúa 01 vụ và diện tích cà phê già cỗi sang trồng các loại cây trồng có thu nhập cao.

<sup>2</sup> đến nay có 10.953,7 ha sản xuất theo hướng ứng dụng công nghệ cao



xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp được chú trọng thực hiện<sup>3</sup>. Giá trị sản xuất bình quân/ha trồng trọt đạt 366,57 triệu đồng/ha, tăng 16,6 % so với năm 2020.

Từng bước sắp xếp lại hệ thống nhà lưới, nhà kính, thúc đẩy sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao thích ứng với biến đổi khí hậu, góp phần bảo vệ cảnh quan, môi trường, phát triển nông nghiệp xanh, bền vững; đến nay đã có 09 sản phẩm được công nhận sản phẩm OCOP.

Tình hình chăn nuôi ổn định, công tác phòng chống dịch, vệ sinh tiêu độc khử trùng trong chăn nuôi được chú trọng thực hiện.

Công tác quản lý bảo vệ rừng, ngăn chặn tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp, khôi phục và phát triển rừng được chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đặc biệt, tập trung chỉ đạo khắc phục những tồn tại, sai phạm theo nội dung kết luận của Thanh tra tỉnh Lâm Đồng về công tác quản lý, bảo vệ rừng và thực hiện các dự án quản lý, bảo vệ rừng kết hợp sản xuất nông nghiệp; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm Luật lâm nghiệp và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan. Công tác tuyên truyền về quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng được quan tâm thực hiện<sup>4</sup>; công tác chỉ đạo tháo dỡ diện tích nhà lưới, nhà kính trái phép trên đất lâm nghiệp và kiểm tra, xử lý tình trạng vi phạm Luật lâm nghiệp được tăng cường<sup>5</sup>. Việc trồng rừng, trồng cây phân tán, trồng xen trên diện tích đất lâm nghiệp và triển khai thực hiện trồng cây xanh theo chương trình 50 triệu cây xanh được quan tâm chỉ đạo thường xuyên<sup>6</sup>.

Tập trung lãnh đạo xây dựng huyện nông thôn mới và xây dựng các xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu gắn với quá trình đô thị hóa đạt được một số kết quả nhất định<sup>7</sup>.

## **2.2. Lĩnh vực công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp:**

Tập trung chỉ đạo, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp đẩy mạnh phát triển ngành công nghiệp có lợi thế theo hướng hiện đại, giá trị gia tăng cao, thân thiện với môi trường. Sản xuất công nghiệp cơ bản phục hồi và đang từng bước phát triển, đặc biệt lĩnh vực công nghiệp chế biến. Đến nay, có khoảng 1.150 đơn vị hoạt động trong lĩnh vực CN-TTCN góp phần giải quyết việc làm, thúc đẩy phát triển kinh tế và chuyển dịch cơ cấu kinh tế của địa phương. Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành công nghiệp ước tính bình quân đạt 9,86%, ước thực hiện trong nửa nhiệm kỳ khoảng 12.892,9 tỷ đồng, đạt 49,7% kế hoạch.

## **2.3. Lĩnh vực thương mại, dịch vụ và du lịch:**

Phát triển mạng lưới thương mại, dịch vụ gắn với quy hoạch phát triển đô thị được quan tâm chỉ đạo, đến giữa năm 2023, toàn huyện có khoảng 9.023 cơ sở sản

<sup>3</sup> đến nay có 8.830 hộ sản xuất nông nghiệp tham gia các hình thức liên kết và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp, chiếm tỷ lệ 33% tổng số hộ sản xuất nông nghiệp, tăng 2.634 hộ so với năm 2021.

<sup>4</sup> Tuyên truyền lồng ghép 256 cuộc họp với 3.924 lượt người tham gia, ký 757 bản cam kết bảo vệ rừng đối với các hộ dân có rẫy gần và ven rừng không phá rừng, lấn chiếm đất lâm nghiệp.

<sup>5</sup> Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã xử lý 170 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, giảm 95 vụ so với cùng kỳ; giải tỏa 51,2 ha cây trồng, 147,5 m<sup>2</sup> nhà chòi và rào kẽm gai, trụ bê tông trái phép giải tỏa, thu hồi diện tích rừng bị phá, đất lâm nghiệp bị lấn chiếm với diện tích 153 ha tháo dỡ 2,8369ha/3,5623 ha diện tích nhà lưới, nhà kính trái phép trên đất lâm nghiệp, đạt 79,6% tổng diện tích phải giải tỏa, tháo dỡ.

<sup>6</sup> Từ năm 2020 đến nay, tổng diện tích trồng rừng là 196,79 ha/ tổng diện tích rà soát, thiết kế là 214,83 ha; tỷ che phủ rừng đến hết năm 2022 đạt 31,94%. Triển khai trồng rừng theo chương trình 50 triệu cây xanh, đạt 1.090.889 cây/4.467.000 cây, đạt 24,4% kế hoạch.

<sup>7</sup> Đến nay, 14/14 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới, đạt tỷ lệ 100%, 7/14 xã đã được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đạt 50% so với chỉ tiêu Nghị quyết Đảng bộ huyện, tăng 07 xã so với năm 2020. Năm 2020, huyện Đức Trọng được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới. Vốn thực hiện chương trình nông thôn mới trong 3 năm đạt 93.192 triệu đồng, ước giải ngân đến tháng 6/2023: 66.935 triệu đồng đạt 72% kế hoạch vốn.



xuất, kinh doanh thương mại - dịch vụ, tăng khoảng 361 cơ sở so với năm 2020, Tổng giá trị sản xuất ngành thương mại, dịch vụ ước đạt 19.497 tỷ đồng, tăng bình quân hàng năm đạt 10,06%. Công tác chỉ đạo quản lý, đấu tranh chống gian lận thương mại, quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm được tăng cường, kịp thời phòng ngừa, ngăn chặn các sai phạm trong kinh doanh thương mại, dịch vụ.

Công tác chỉ đạo chuyển đổi mô hình quản lý chợ, nâng cao hiệu quả hoạt động chợ Liên Nghĩa, chợ đầu mối nông sản, thu hút đầu tư chợ nông thôn được quan tâm, đáp ứng nhu cầu giao thương kinh doanh hàng hóa tại địa phương, các vùng lân cận và các tỉnh<sup>8</sup>.

Chỉ đạo thực hiện các chương trình, sự kiện văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn đạt được một số kết quả đáng kể<sup>9</sup>. Đồng thời, chỉ đạo kiểm tra và nhắc nhở, hướng dẫn các cơ sở lưu trú, điểm du lịch thực hiện đúng các quy định trong lĩnh vực kinh doanh, không xảy ra tình trạng ép giá, chèo kéo, gian lận trong hoạt động kinh doanh du lịch. Trong những năm qua lượng khách ước đạt khoảng 450.000 người, trong đó khách lưu trú khoảng 150.000 người.

#### **2.4. Công tác quản lý, điều hành ngân sách nhà nước**

Chỉ đạo thực hiện tốt các cơ chế, chính sách của nhà nước về thu ngân sách trên địa bàn, huy động cả hệ thống chính trị vào công tác thu ngân sách, trong đó tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức, cá nhân; công tác quản lý thu thuế trên các lĩnh vực, chỉ đạo điều tra, xác minh các đơn vị, cá nhân có nghi vấn trốn thuế để xử lý nghiêm theo quy định nhằm khai thác các nguồn thu, thu đúng, đủ và chống thất thu. Tập trung chỉ đạo điều hành chi theo dự toán, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý chi tiêu công, góp phần vượt kế hoạch đề ra.

Tổng thu ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 đến tháng 6 năm 2023 đạt 3.485 tỷ đồng, bình quân đạt 1.463 tỷ đồng/năm, tốc độ tăng bình quân 24,4%/năm, trong đó: nguồn thu từ thuế, phí, lệ phí đạt 2.927 tỷ đồng, tốc độ tăng bình quân 03 năm 25,25%/năm.

Chi ngân sách được quản lý chặt chẽ, chủ động cắt giảm nhiều khoản chi không cần thiết để tập trung chi đầu tư phát triển, chi phòng chống dịch bệnh Covid-19 và các nhiệm vụ cấp bách. Tổng chi cân đối ngân sách địa phương giai đoạn 2021 đến tháng 6 năm 2023 đạt 2.823,4 tỷ đồng; trong đó chi đầu tư phát triển 571,1 tỷ đồng, chiếm 20,2% tổng chi ngân sách.

#### **2.5. Công tác quy hoạch, liên kết vùng và phát triển đô thị**

- Triển khai chỉ đạo thực hiện quyết liệt công tác lập và trình phê duyệt, quản lý các quy hoạch trên địa bàn huyện, nhất là các quy hoạch quan trọng, tác động lớn đến phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, nhất là quy hoạch chung đô thị Đức Trọng đến năm 2035; quy hoạch chung thị trấn Liên Nghĩa (mở rộng) huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng đến năm 2035; quy hoạch xây dựng vùng huyện

<sup>8</sup> Đã chuyển đổi mô hình quản lý chợ Đà Loan, Tân Hội sang Hợp tác xã quản lý kinh doanh, khai thác chợ; tiếp tục hướng dẫn chuyển đổi mô hình quản lý các chợ: Liên Nghĩa, Ninh Loan, Hiệp Thạnh.

<sup>9</sup> Tổ chức Lễ hội “Âm nhạc thể thao, dã ngoại năm 2022”, khai trương tuyến du lịch dã ngoại cung đường Tà Năng – Phan Dũng; thực hiện các Chương trình hưởng ứng chào mừng Festival Hoa Đà Lạt lần thứ IX - năm 2022, Tuần lễ vàng du lịch tỉnh Lâm Đồng hàng năm. Tổ chức dạy công chiêng tại Xã N’ Thôn Hạ nhằm bảo tồn và phát huy di sản không gian văn hóa công chiêng và phục vụ phát triển du lịch.



nông thôn mới; quy hoạch nhà máy xử lý rác thải tập trung huyện Đức Trọng; quy hoạch Bệnh viện Đa khoa chất lượng cao huyện Đức Trọng.

Chú trọng chỉ đạo công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng; gắn với quản lý đất đai trên địa bàn; theo dõi, đôn đốc kiểm tra xử lý các trường hợp xây dựng công trình không phép, sai phép, lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, an toàn lưới điện.

- Tập trung chỉ đạo phát triển đô thị phù hợp, gắn với xu thế phát triển đô thị thông minh, đô thị xanh, thân thiện môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng đô thị gắn kết với triển khai các dự án dân cư mở rộng đô thị và triển khai dự án khu Trung tâm hành chính - Quảng trường huyện. Tổ chức rà soát các tiêu chí về phân loại đô thị để đầu tư đảm bảo các tiêu chí về phân loại đô thị. Phối hợp triển khai các dự án giao thông trọng điểm có tính chất kết nối liên vùng như: Cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, các tuyến Quốc lộ 27, 27C, 28B và nâng cấp Cảng hàng không Liên Khương.

## **2.6. Huy động nguồn lực phát triển kết cấu hạ tầng**

### **2.6.1. Về đầu tư phát triển**

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công hàng năm; đảm bảo chất lượng công trình theo đúng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật; kiểm soát chặt chẽ thanh toán vốn đầu tư; hỗ trợ, đôn đốc các chủ đầu tư hoàn tất các thủ tục thanh toán, quyết toán theo quy định. Tranh thủ tối đa các nguồn vốn đầu tư từ ngân sách cấp trên và huy động nguồn lực tại địa phương để xây dựng, cải tạo, nâng cấp công trình hạ tầng kỹ thuật, kinh tế; hoàn thành và đưa vào sử dụng nhiều công trình giao thông, giáo dục, y tế, hạ tầng đô thị góp phần thay đổi diện mạo nông thôn, đô thị<sup>10</sup>.

### **2.6.2. Xây dựng kết cấu hạ tầng**

Huy động, quản lý và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, ưu tiên phát triển hạ tầng đô thị, giao thông, thủy lợi, năng lượng, du lịch, công nghệ thông tin - truyền thông, hạ tầng mạng viễn thông tạo nền tảng phát triển kinh tế số, trong đó: việc quan tâm đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng ngày càng được cải thiện; nhiều công trình dự án các tuyến đường giao thông huyết mạch của huyện, các tuyến đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng, hệ thống chiếu sáng, hệ thống mương thoát nước, công viên, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, khu công cộng... được triển khai thực hiện quyết liệt, làm thay đổi căn bản diện mạo kết cấu hạ tầng của huyện, thúc đẩy tăng trưởng mạnh mẽ trên các lĩnh vực, góp phần quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội, nhất là các chương trình, dự án thuộc nông nghiệp, nông thôn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, từng bước giảm nghèo và phát triển bền vững.

## **2.7. Quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường**

- Chỉ đạo thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản; thường xuyên rà soát, kịp thời xử lý tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong quản lý đất đai theo quy định. Kiểm soát chặt chẽ việc chuyển mục đích sử

<sup>10</sup> Tổng kế hoạch vốn đầu tư công được phân bổ do huyện quản lý là 1.276.095 triệu đồng, ước giải ngân đến tháng 6/2023 với số kinh phí 982.368 triệu đồng, đạt 77% kế hoạch vốn.



dụng đất, nhất là đất lúa, đất rừng phòng hộ; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ sạch vào phát triển các ngành kinh tế; khai thác và sử dụng tài nguyên hợp lý; các cơ sở gây ô nhiễm môi trường được xử lý nghiêm theo quy định. Công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt tại đô thị, nông thôn được tăng cường, tỷ lệ thu gom đạt 98%.

- Công tác bảo vệ môi trường sinh thái, ứng phó với biến đổi khí hậu được chú trọng chỉ đạo, triển khai kế hoạch hành động ứng phó biến đổi khí hậu giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Bên cạnh đó, chỉ đạo chủ động thực hiện các giải pháp phòng chống thiên tai, bão lũ, cứu hộ, cứu nạn kịp thời cảnh báo, khắc phục thiệt hại xảy ra, ổn định đời sống, sản xuất của nhân dân.

### **3. Thực hiện Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 về “Phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045”.**

Ngay sau khi Nghị quyết 06-NQ/TU ban hành, Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng đã tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến sâu rộng nội dung việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng và Kế hoạch số 3316/KH-UBND ngày 13/5/2022 của UBND tỉnh đến các tổ chức cơ sở đảng và toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân tạo sự thống nhất về nhận thức, đồng thuận cao trong xã hội về quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, các giải pháp thực hiện. Huyện ủy đã chỉ đạo quyết liệt, đến nay cơ bản hoàn thành các tiêu chí đô thị loại IV, hiện nay phối hợp lập đề án trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

*(Chi tiết theo Phụ lục 2, đính kèm)*

### **4. Kết quả thực hiện các khâu đột phá và các công trình trọng điểm trên địa bàn**

#### **4.1. Kết quả thực hiện các khâu đột phá:**

- Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển thương mại - dịch vụ, thu hút đầu tư xây dựng 1 trung tâm thương mại, các siêu thị nhỏ trên địa bàn, hoàn thiện hệ thống chợ ở các xã, tiếp tục đầu tư nhà hàng, khách sạn; quan tâm phát triển dịch vụ, nhất là du lịch dã ngoại.

- Tiếp tục chỉ đạo phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, xây dựng các thương hiệu, nhãn hàng hóa sản phẩm nông nghiệp, đặc biệt là xây dựng được 09 sản phẩm OCOP địa phương.

- Tập trung xây dựng đề án xã hội hóa xử lý rác thải, bảo vệ môi trường; tăng diện tích trồng cây xanh, hoàn thành trên 11 công viên ở các xã, thị trấn; tiếp tục chỉ đạo trồng rừng, trồng cây phân tán theo kế hoạch.

- Tập trung chỉ đạo xây dựng chính quyền điện tử và đã ban hành chương trình chuyển đổi số trên địa huyện giai đoạn 2021-2025 để triển khai thực hiện; công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo về trình độ, năng lực được chú trọng.

#### **4.2. Đối với các công trình trọng điểm triển khai trên địa bàn**

*(Chi tiết theo Phụ lục 3, đính kèm)*

### **5. Kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp phát triển văn hóa - xã hội:**



- Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt nhiều kết quả. Chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa từng bước được nâng cao và ngày càng phát triển sâu rộng, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa, tinh thần của nhân dân, từng bước thu hẹp khoảng cách về hưởng thụ văn hóa giữa khu vực đô thị và vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Hệ thống thiết chế văn hóa - thể thao được quy hoạch, đầu tư cải tạo, nâng cấp và xây dựng mới<sup>11</sup>. Công tác xã hội hóa lĩnh vực thể dục, thể thao phục vụ nhu cầu rèn luyện sức khỏe cho nhân dân trên địa bàn huyện được nhiều đơn vị, doanh nghiệp tài trợ.

- Phát huy sức mạnh, văn hóa con người được chú trọng chỉ đạo thực hiện, trong đó, thường xuyên quan tâm tuyên truyền cổ động trực quan, qua sóng truyền thanh, qua cổng thông tin điện tử, đăng tải tin bài về gương người tốt, việc tốt các điển hình tiên tiến trong lao động, sản xuất, các mô hình tiêu biểu trong thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, tạo sức lan tỏa, thi đua sâu rộng trong các thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện và đạt được một số kết quả<sup>12</sup>.

- Lĩnh vực giáo dục và đào tạo được quan tâm chỉ đạo triển khai, thực hiện nhiệm vụ dạy, học theo tinh thần đổi mới toàn diện; đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý được quan tâm bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; cơ sở vật chất, thiết bị dạy học được tăng cường; chất lượng giáo dục được nâng lên<sup>13</sup>.

- Công tác đào tạo, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực được quan tâm chỉ đạo thực hiện, đạt được nhiều chuyển biến tích cực, trong đó đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được chuẩn hóa, đảm bảo số lượng và chất lượng; trình độ tay nghề, đạo đức, văn hóa người lao động được nâng lên, từng bước tiếp cận khoa học công nghệ, tăng năng suất lao động; cơ cấu nguồn nhân lực từng bước điều chỉnh hợp lý<sup>14</sup>.

- Mạng lưới y tế từ huyện đến cơ sở được củng cố; cơ sở vật chất, trang thiết bị được quan tâm đầu tư nâng cấp; chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe nhân dân từng bước được nâng lên. Công tác phòng, chống dịch bệnh được triển khai có hiệu quả; công tác vệ sinh an toàn thực phẩm luôn được giám sát thường xuyên<sup>15</sup>.

- Công tác an sinh xã hội được quan tâm, thực hiện tốt chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo, hộ cận nghèo<sup>16</sup>.

<sup>11</sup> Đến nay, toàn huyện có 15/15 thiết chế xã, thị trấn; 131/139 thôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng cơ bản đáp ứng được yêu cầu sinh hoạt, hội họp của nhân dân.

<sup>12</sup> Tính đến cuối năm 2022, toàn huyện có 43.018/44.295 hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, đạt tỷ lệ 97,1%; 100% tỷ lệ thôn, tổ dân phố giữ vững danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa; 14/14 xã giữ vững danh hiệu xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, thị trấn Liên Nghĩa giữ vững danh hiệu thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị.

<sup>13</sup> Đến nay, toàn huyện có 51/63 trường công lập đạt chuẩn quốc gia, đạt tỷ lệ 81%, trong đó có 04 trường đạt chuẩn mức độ 2. Huyện được công nhận duy trì phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3; đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2; PCGDTHCS mức độ 2, trong đó có 12 xã đạt mức độ 3, 100% xã, thị trấn được đánh giá, xếp loại “Cộng đồng học tập” cấp xã từ loại Khá trở lên.

<sup>14</sup> Thời gian qua, đã đào tạo, bồi dưỡng 747 lượt CBCCVC, trong đó đào tạo lý luận chính trị cho 208 CBCCVC (18 cao cấp và 190 trung cấp lý luận chính trị), bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho 565 lượt CBCCVC; bồi dưỡng QLNN ngạch chuyên viên, chuyên viên chính cho 49 CBCCVC (41 bồi dưỡng ngạch chuyên viên, 08 bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính); tổ chức 17 lớp đào tạo nghề cho 356 lao động, cung ứng hơn 214 lao động cho các cơ sở sản xuất kinh doanh góp phần chuyển đổi nghề, tạo thu nhập ổn định cho người lao động, nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đến cuối năm 2022 đạt 64,05%.

<sup>15</sup> Đến nay, 15 xã, thị trấn có bác sỹ công tác thường xuyên, 100% xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức ổn định 1%, 4,3 bác sĩ/vạn dân, 14,5 giường bệnh/vạn dân.

<sup>16</sup> Trong thời gian qua, thực hiện trợ cấp cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và trợ cấp xã hội đạt 18,63 tỷ đồng; thực hiện chương trình giảm nghèo bền vững với kinh phí 6.027 triệu đồng, ước giải ngân đến tháng 6/2023 đạt 2.000 triệu đồng; thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội 104,94 tỷ đồng.



## **6. Kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp về quốc phòng, an ninh**

- Chỉ đạo ban hành đầy đủ nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch để triển khai thực hiện nhiệm vụ quốc phòng an ninh. Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng thể trận, quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc. Tập trung xây dựng các tiềm lực trong khu vực phòng thủ vững chắc, có chiều sâu; chỉ đạo tổ chức huấn luyện lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên theo đầu mỗi đơn vị đạt 100%<sup>17</sup>. Luôn quan tâm đầu tư nhân lực, vật lực đảm bảo cho nhiệm vụ quốc phòng, an ninh<sup>18</sup>.

- Chủ động nắm chắc tình hình và tổ chức thực hiện các giải pháp phòng ngừa, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, đảm bảo an ninh trật tự, qua đó tình hình an ninh trật tự cơ bản ổn định, không để xảy ra bất ngờ, bị động. Công tác bảo vệ bí mật Nhà nước thường xuyên được quan tâm chỉ đạo thực hiện; phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc được thực hiện có hiệu quả. Tăng cường mở các đợt ra quân tấn công trấn áp tội phạm, triển khai biện pháp phòng ngừa, đấu tranh ngăn chặn các loại tội phạm về trật tự xã hội, nhất là tội phạm hình sự, ma túy, tín dụng đen.... Tai nạn giao thông được kiểm chế, trật tự giao thông từng bước được chấn chỉnh.

## **7. Kết quả thực hiện nhiệm vụ và giải pháp về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

### **7.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

- *Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng*: Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được Huyện ủy và các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, tư tưởng từng bước được nâng lên; cụ thể hóa chủ trương, đường lối, Nghị quyết đại hội Đảng các cấp và các văn bản của Trung ương, nghị quyết của cấp trên và cấp mình thành các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quy chế, kế hoạch<sup>19</sup>. Bản lĩnh chính trị cán bộ, đảng viên trong lãnh đạo giải quyết những vấn đề khó khăn, phức tạp của địa phương, cơ quan, đơn vị, những bức xúc của người dân; trong công tác tự phê bình và phê bình, đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí; đấu tranh phản bác những quan điểm sai trái, thù địch ...có nhiều chuyển biến tích cực. Công tác nắm bắt tình hình tư tưởng, dư luận xã hội và những nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của Nhân dân được tăng cường, kịp thời chỉ đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề mới phát sinh ngay từ cơ sở.

- *Xây dựng Đảng về đạo đức*: Xây dựng Đảng về đạo đức được chú trọng triển khai trên cơ sở nêu cao tinh thần trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên; tiếp tục chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII) “*về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”; tổ chức tọa đàm, học tập, quán triệt, triển khai thực hiện tốt

<sup>17</sup> Huy động quân nhân dự bị thuộc các đơn vị dự bị động viên tham gia tập huấn và huấn luyện đạt 99,5% so với kế hoạch. Hoàn thành giao quân đạt 100% chỉ tiêu kế hoạch. Tổ chức diễn tập phòng thủ dân sự, có sử dụng một phần thực binh tìm kiếm cứu nạn cho 8/15 đơn vị, đạt 53% so với kế hoạch nhiệm kỳ.

<sup>18</sup> - Đến nay đã bố trí 14/14 xã có công an chính quy; quan tâm xây dựng 11/14 nhà làm việc của công an xã, trong đó 08/11 nhà làm việc được đưa vào sử dụng, 03/11 nhà làm việc đang được xây dựng; xây dựng 15/15 Ban chỉ huy quân sự xã, thị trấn.

<sup>19</sup> Như các Nghị quyết: 10, 12, 13, 14, 17, 18, 19, 20, 21 và các Chỉ thị, Chương trình, Kế hoạch của Tỉnh ủy...



chuyên đề toàn khóa và từng năm gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII) về xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá". Qua đó đã tạo được sự chuyển biến sâu sắc trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên và Nhân dân; kịp thời sơ kết đánh giá, nhân rộng các mô hình, gương điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- *Vai trò lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng*: Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng trong toàn Đảng bộ, trong đó, chú trọng thực hiện nghiêm túc nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng. Công tác kiện toàn, sắp xếp, củng cố nhân sự Ban chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, các tổ chức, cơ sở đảng được quan tâm củng cố<sup>20</sup>; đến nay, toàn Đảng bộ huyện có 63 tổ chức cơ sở đảng, trong đó có 43 chi bộ cơ sở, 20 đảng bộ cơ sở với 276 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở<sup>21</sup>. Công tác đánh giá, phân loại chất lượng tổ chức đảng, đảng viên hàng năm đảm bảo thực chất theo quy định của Trung ương và của Tỉnh ủy. Công tác kết nạp đảng được chú trọng phát triển cả về số lượng và chất lượng, từ đầu nhiệm kỳ đến nay toàn đảng bộ huyện đã kết nạp 284 đảng viên, nâng tổng số đảng viên đảng bộ huyện lên 4.804 đảng viên. Công tác khen thưởng, tặng, truy tặng huy hiệu đảng cho đảng viên được triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đúng quy định. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được chú trọng thực hiện đảm bảo theo quy định; đoàn kết nội bộ được giữ vững.

Công tác cán bộ được thực hiện chặt chẽ, khách quan, công khai, minh bạch và bảo đảm đúng quy trình, quy định<sup>22</sup>. Hoàn thành công tác quy hoạch lần đầu cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2025-2030 và 2026-2031, đảm bảo đúng quy trình, quy định và kế hoạch đề ra. Nhìn chung chất lượng các mặt cán bộ đưa vào quy hoạch được nâng lên, nhất là trình độ chuyên môn, cơ cấu cán bộ dân tộc, nữ, cán bộ trẻ được quan tâm, cơ bản đảm bảo quy định. Điều chỉnh Đề án vị trí việc làm trong các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội của Huyện đã được Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định phê duyệt<sup>23</sup>. Tổ chức thành công cuộc bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp, sau bầu cử bố trí cán bộ đảm bảo theo quy định.

## **7.2. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng**

<sup>20</sup> Ban Thường vụ Huyện ủy có 12/13 đồng chí (khuyết 01 đồng chí), Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có 41/43 đồng chí (khuyết 02 đồng chí).

<sup>21</sup> Đầu nhiệm kỳ có 65 tổ chức cơ sở đảng, trong đó: chi bộ cơ sở: 44, đảng bộ cơ sở: 21, chi bộ trực thuộc Đảng bộ cơ sở: 284 (năm 2021: tách Chi bộ Thanh tra – Tư pháp huyện thành 02 chi bộ Thanh tra Huyện và Phòng Tư pháp Huyện trực thuộc Huyện ủy; năm 2022: chuyển giao Chi bộ Chi Cục thuế; năm 2023: chuyển giao 02 Tổ chức cơ sở đảng và đảng viên đối với, Chi bộ Công ty cổ phần Bình Điền Lâm Đồng và Đảng bộ Ngân hàng nông nghiệp & PTNT Chi nhánh Lâm Đồng II).

<sup>22</sup> Từ đầu nhiệm kỳ đến nay: đã điều động, luân chuyển, đề bạt, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại 177 cán bộ (trong đó hiệp y 54 đồng chí.) vào các chức danh trưởng, phó phòng, ban và tương đương

<sup>23</sup> Hiện nay, tổng số biên chế: khối Đảng - Đoàn thể 53 người; cơ quan hành chính: 108; đơn vị sự nghiệp khác: 117; Đơn vị sự nghiệp giáo dục: 2.051 người. Thực hiện Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022 – 2026: giai đoạn 2022 - 2026 tiếp tục giảm 4 biên chế, tỷ lệ 6,29% đối với khối Đảng – Đoàn thể; đối với khối Nhà nước đến năm 2026: công chức giảm 5 biên chế, tỷ lệ 5%; biên chế sự nghiệp khác giảm 10 biên chế, tỷ lệ 10%; sự nghiệp giáo dục giảm 221 biên chế, tỷ lệ 10%.



Huyện ủy đã quan tâm triển khai thực hiện kịp thời, đúng quy định các văn bản mới có liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát<sup>24</sup>. Ban hành các văn bản sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII để phục vụ cho công tác kiểm tra, giám sát như các Quy chế làm việc, Quy chế phối hợp, Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa... và xây dựng chương trình hằng năm để triển khai thực hiện. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, các cấp ủy đảng đã tiến hành kiểm tra 235 tổ chức Đảng và 824 đảng viên<sup>25</sup>. Nội dung kiểm tra toàn diện, đầy đủ về các lĩnh vực của công tác xây dựng Đảng, đặc biệt Ban Thường vụ Huyện ủy đã bám sát vào Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đảng bộ nhiệm kỳ 2020-2025 để triển khai giám sát về nội dung lãnh đạo, tổ chức thực hiện việc tiếp nhận, giải quyết tố giác, tin báo tội phạm, kiến nghị khởi tố có liên quan đến kinh tế chức vụ, tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giải quyết tố cáo; công tác tiếp dân, đối thoại trực tiếp với Nhân dân và xử lý những phản ánh của dân,... Công tác tiếp nhận, xử lý đơn đảm bảo đúng quy định<sup>26</sup>; thực hiện việc xem xét, xử lý kỷ luật theo đúng nguyên tắc, phương châm, toàn Đảng bộ đã thi hành kỷ luật đối với 74 đảng viên vi phạm<sup>27</sup>.

Lãnh đạo Ủy ban kiểm tra các cấp trong Đảng bộ huyện làm tốt công tác tham mưu cho cấp ủy và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định; tiến hành kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 04 tổ chức đảng và 13 đảng viên; kiểm tra chuyên đề về việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, việc thi hành kỷ luật trong Đảng, công tác tài chính Đảng đối với 77 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề đối với 86 tổ chức đảng và 66 đảng viên; thực hiện quy trình và tham mưu cấp ủy thi hành kỷ luật đối với đảng viên vi phạm theo đúng thẩm quyền; giải quyết tố cáo tổ chức Đảng và đảng viên đảm bảo theo quy định. Bên cạnh đó, công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng giữa UBKT Huyện ủy với các ngành liên quan và các cơ quan khối nội chính ngày càng chặt chẽ; thường xuyên thông tin, thông báo về những trường hợp đảng viên vi phạm pháp luật; phối hợp trong việc tham mưu cấp ủy chỉ đạo giải quyết các vụ việc, vụ án liên quan đến cán bộ, đảng viên, góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật của đảng.

### **7.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội**

Lãnh đạo, chỉ đạo các cấp ủy Đảng, hệ thống chính trị triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”, qua đó nhận thức, ý thức, tinh thần trách nhiệm thực hiện công tác dân vận trong tình hình mới của cấp ủy Đảng, Chính quyền, Mặt trận, các

<sup>24</sup> Như: Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; Quy định 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban chấp hành Trung ương về những điều Đảng viên không được làm; Quy định số 69-QĐ/TW ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

<sup>25</sup> Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện kiểm tra đối với 71 Tổ chức Đảng và 29 đảng viên; Cấp cơ sở kiểm tra đối với 164 Tổ chức Đảng và 795 đảng viên.

<sup>26</sup> Tiếp nhận 91 đơn, trong đó: Lưu đơn nặc danh, mạo danh, đơn trùng 17 đơn; chuyển kiểm tra dấu hiệu vi phạm 06 đơn; chuyển các cơ quan có thẩm quyền giải quyết 35 đơn; làm việc, hướng dẫn, giải thích cho người có đơn 08 đơn; người có đơn rút đơn là 10 đơn; ban hành văn bản trả lời trực tiếp là 10 đơn; tiến hành rà soát, xác minh báo cáo lên cấp trên là 02 đơn; thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy là 03 đơn.

<sup>27</sup> Với 57 trường hợp xử lý với hình thức Khiển trách, 12 trường hợp kỷ luật cảnh cáo, 03 trường hợp kỷ luật cách chức, 02 trường hợp khai trừ đảng.. Trong đó, Ban Thường vụ Huyện ủy thi hành kỷ luật là 05 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy thi hành kỷ luật 05 đảng viên; Đảng ủy, chi bộ cơ sở trực thuộc Huyện ủy thi hành kỷ luật 20 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy thi hành kỷ luật 01 đảng viên; Chi bộ cơ sở trực thuộc Đảng ủy thi hành kỷ luật 43 đảng viên.



đoàn thể chính trị - xã hội, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tầng lớp Nhân dân có nhiều chuyển biến, góp phần quan trọng xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh. Huyện ủy đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 27/01/2021 của Huyện ủy *“Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn huyện trong tình hình mới”*.

Lãnh đạo tổ chức thành công Đại hội: Hội Cựu Chiến binh, Đoàn Thanh niên cấp huyện và cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2027; lãnh đạo tổ chức Đại hội Công đoàn và Đại hội Hội Nông dân cấp huyện, cơ sở nhiệm kỳ 2023 - 2028 ... Nội dung, phương thức hoạt động của Khối Dân vận, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội không ngừng đổi mới, hướng hoạt động về cơ sở, địa bàn khu dân cư; tích cực phối hợp tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; cùng với chính quyền quan tâm chăm lo, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần cho Nhân dân<sup>28</sup>. Các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, phong trào *“Dân vận khéo”*, xây dựng *“Khu dân cư tiêu biểu”*, *“Khu dân cư kiểu mẫu”*,... được triển khai thực hiện sâu rộng, thu hút đông đảo đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân tham gia. Công tác dân vận của các cơ quan Nhà nước, Chính quyền các cấp được thực hiện khá đồng bộ, góp phần chuyển biến tích cực nhận thức và nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Công tác cải cách hành chính, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở được đẩy mạnh. Việc thực hiện chính sách, pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo được quan tâm thực hiện, tạo điều kiện thuận lợi cho các chức sắc, chức việc, tín đồ, người có đạo sinh hoạt tôn giáo đúng với hiến chương tôn giáo và pháp luật của Nhà nước với phương châm sống *“tốt đạo, đẹp đời”*. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, người có uy tín tiêu biểu trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được chú trọng<sup>29</sup>. Bên cạnh đó, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong huyện đã tích cực tham gia góp ý xây dựng Nghị quyết, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị; chương trình xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh và góp ý dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, các đề án quy hoạch trên địa bàn huyện<sup>30</sup>. Qua đó, đã phát huy được sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc và sự đồng thuận xã hội góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trên địa bàn huyện.

#### **7.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng**

Việc đổi mới hình thức tổ chức học tập, quán triệt, ban hành và tổ chức thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng được quan tâm thực hiện, trong đó đẩy mạnh tổ chức các hội nghị học tập, quán triệt, tuyên truyền nghị quyết theo hình thức trực tuyến với quy mô lớn, nối các điểm cầu đến cấp xã, tạo điều kiện cho cán bộ, đảng viên tiếp thu lãnh hội, đầy đủ, thực hiện kịp thời chủ trương, đường lối của

<sup>28</sup> Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện có 23 tổ chức thành viên; Hội Nông dân huyện có 23.898 hội viên; Hội Phụ nữ huyện có 19.231 hội viên; Liên đoàn Lao động huyện có 5.410 đoàn viên; Hội Cựu Chiến binh huyện có 2.973 hội viên; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh có 7.886 đoàn viên, 21.420 hội viên Hội liên hiệp thanh niên,...

<sup>29</sup> Hàng năm chỉ đạo tổ chức diễn đàn lãnh đạo huyện đối thoại với nhân dân. Số lượng người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện là 71 người.

<sup>30</sup> Tổ chức giám sát 27 cuộc; phối hợp tổ chức các hội nghị lấy ý kiến góp ý 09 dự thảo văn bản Quy phạm pháp luật và 28 dự thảo các chương trình, đề án và các văn bản của cấp ủy, chính quyền.



Đảng và có điều kiện hiểu sâu hơn nội hàm của nghị quyết, tích cực góp phần vào việc thực hiện thắng lợi nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương và nguyên tắc của Đảng được tăng cường; Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm đổi mới phương pháp, phong cách, lề lối làm việc; xác định rõ các nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm, bức xúc để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện; duy trì chế độ sinh hoạt Ban chấp hành, Ban Thường vụ, hội ý Thường trực Huyện ủy, họp giao ban thường kỳ giữa Thường trực Huyện ủy với Thường trực HĐND, UBND huyện đảm bảo theo quy chế đề ra. Chỉ đạo các cấp ủy đảng, các cơ quan, đơn vị, Mặt trận, đoàn thể thực hiện đăng ký mô hình mới, cách làm sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn của cơ quan, đơn vị. Nhìn chung, sau khi có chỉ đạo của Huyện ủy, các đơn vị đã đăng ký nhiều mô hình mới, cách làm hay<sup>31</sup>; các mô hình mới được triển khai thực hiện có hiệu quả, nhiều mô hình có sức lan tỏa sâu rộng trong Nhân dân. Một số mô hình đã được thẩm định và đề nghị cấp có thẩm quyền tiến hành đánh giá, khen thưởng. Công tác tuyên truyền nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trong cán bộ, công chức, viên chức, người lao động luôn được quan tâm. Ban Thường vụ Huyện ủy thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng xây dựng chuyên trang, chuyên mục, đưa tin, bài về các gương điển hình tiên tiến, gương người tốt, việc tốt trên trang thông tin điện tử huyện, trang Facebook huyện Đức Trọng, hệ thống loa truyền thanh tại các xã, thị trấn, xe loa lưu động và trong các bản thông tin nội bộ của Đảng bộ huyện hàng tháng. Bên cạnh đó, Ban Thường vụ Huyện ủy tập trung chỉ đạo công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản; trong đó Thường trực Huyện ủy, các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy trực tiếp đi kiểm tra công tác quản lý bảo vệ rừng, tài nguyên khoáng sản ít nhất 02 lần/tháng, chỉ đạo các xã hàng tuần đi kiểm tra (4 lần/1 tháng)...

### **7.5. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền**

Hoạt động của HĐND các cấp tiếp tục được nâng lên, đảm bảo theo chức năng, nhiệm vụ, nội dung, chất lượng các kỳ họp HĐND, công tác chất vấn và trả lời chất vấn tại các kỳ họp, chất lượng công tác giám sát của HĐND các cấp được tăng cường, qua giám sát đã kịp thời phát hiện và kiến nghị UBND các cấp và các cơ quan chuyên môn của huyện chấn chỉnh, khắc phục những khuyết điểm, hạn chế trong thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước và chủ trương nhiệm vụ của HĐND đề ra. Mối quan hệ giữa HĐND, UBND với các cơ quan bảo vệ pháp luật, tổ chức Mặt trận và đoàn thể nhân dân các cấp của huyện có nhiều tiến bộ, tạo được sự đồng bộ trong thực hiện nhiệm vụ.

Công tác xây dựng, củng cố tổ chức bộ máy chính quyền từ huyện đến xã, thị trấn được tăng cường; hiệu lực, hiệu quả quản lý, chỉ đạo, điều hành về mặt nhà nước được nâng lên; công tác xây dựng chính quyền các cấp trong sạch vững mạnh và phát huy quyền làm chủ của nhân dân có bước chuyển biến quan trọng. Việc cụ

<sup>31</sup> Như: Ban Tổ chức Huyện ủy: thực hiện kết luận tiêu chuẩn trước khi thực hiện quy trình công tác cán bộ; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: Nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ thông qua các buổi sinh hoạt Chi bộ định kỳ và sinh hoạt Chuyên đề; Ban Dân vận Huyện ủy: Cơ sở tôn giáo vận động vốn hỗ trợ cho hộ nghèo, hộ khó khăn phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, giảm nghèo bền vững; Ban Tuyên giáo Huyện ủy: tăng cường nắm bắt tư tưởng, thông tin dư luận xã hội, báo cáo về Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và Thường trực Huyện ủy chỉ đạo giải quyết kịp thời các vấn đề nổi cộm, phát sinh, bức xúc trên địa bàn huyện; Ủy ban Mặt trận tổ quốc huyện: Xây dựng mô hình khu dân cư tiêu biểu, khu dân cư kiểu mẫu, góp phần xây dựng xã nông thôn mới nâng cao và xã nông thôn mới kiểu mẫu và tổ chức Ngày hội văn hóa, văn nghệ kết hợp gặp mặt, giao lưu các vị già làng, người uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện,....



thể hoá tổ chức triển khai thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước có hiệu quả, nhất là việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm bức xúc trên địa bàn. Tổ chức bộ máy các phòng, ban cấp huyện đã được rà soát, sắp xếp theo đúng chức năng, nhiệm vụ được phân công. Việc sắp xếp, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo một số cơ quan được thực hiện theo trình tự, thủ tục quy định. Các chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động được quan tâm giải quyết tốt. Công tác đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị, kiến thức quản lý nhà nước cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức được quan tâm. Công tác cải cách hành chính được chú trọng thực hiện, nhất là cải cách thủ tục hành chính, giảm đầu mối trung gian, đảm bảo công khai, minh bạch, chuyên nghiệp, phục vụ Nhân dân; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông ở các cấp, bảo đảm tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

#### **7.6. Về công tác đấu tranh, phòng chống tham nhũng, tiêu cực**

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 29-CT/TU ngày 08/03/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống tham nhũng và bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực*”. Chỉ đạo thực hiện tốt chủ trương phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, triệt để thực hành tiết kiệm, nhất là tiết kiệm trong chi tiêu công, đầu tư công; thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; chỉ đạo xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, quy chế chi tiêu nội bộ trong phạm vi, định mức Nhà nước quy định, nhằm sử dụng kinh phí hiệu quả tiết kiệm, tránh tiêu cực, lãng phí.

Thường xuyên chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát để chống lãng phí, thất thoát tài chính, tài sản, ngân sách nhà nước, đất đai, tài nguyên.... Chỉ đạo việc kê khai tài sản, thu nhập cá nhân theo quy định của Luật phòng chống tham nhũng. Chỉ đạo tổ chức thanh tra, kiểm tra, nhất là đối với một số lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng như các dự án đầu tư xây dựng, quản lý bảo vệ rừng, quản lý đất đai, quản lý tài chính<sup>32</sup>. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo được tập trung chỉ đạo, tình trạng đơn thư tồn đọng quá hạn được quan tâm xử lý dứt điểm<sup>33</sup>.

<sup>32</sup> Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, UBKTHU thực hiện kiểm tra dấu hiệu vi phạm đối với 01 đảng viên, qua kiểm tra đã tham mưu BTVHU thi hành kỷ luật bằng hình thức cách chức; thực hiện quy trình xem xét thi hành kỷ luật đối với 03 đảng viên (01 khai trừ và 02 cách tất cả chức vụ trong đảng). Tổ chức 07 đoàn thanh tra trách nhiệm về phòng chống tham nhũng; tổ chức 08 cuộc thanh tra trách nhiệm Trưởng các phòng ban, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn Liên Nghĩa trong công tác phòng chống tham nhũng. Qua thanh tra, đã phát hiện 02 vụ có dấu hiệu tham nhũng, chuyển cơ quan điều tra, xử lý theo quy định. Tiến hành 34/22 cuộc thanh tra thuộc các lĩnh vực phòng, chống tham nhũng, đất đai, xây dựng, quản lý tài chính ngân sách, chương trình mục tiêu, dự án, đạt 154% so với kế hoạch đề ra. Qua thanh tra, phát hiện sai phạm trong công tác quản lý tài chính, ngân sách; lập dự toán, xây dựng, nghiệm thu dự án đầu tư xây dựng, quản lý đất đai, khai thác khoáng sản, san lấp mặt bằng với số tiền 6.954,14 triệu đồng. Kiến nghị thu hồi nợ ngân sách nhà nước: 1.952,26 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác: 5.001,88 triệu đồng; kiến nghị kiểm điểm 51 cá nhân, xử lý kỷ luật đối với 02 cán bộ, cảnh cáo 03 công chức, viên chức, khiển trách 05 công chức, viên chức, cách chức 01 viên chức.

<sup>33</sup> - Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, đã tiếp 1.271 lượt/1.899 công dân đến phản ánh, khiếu nại; nội dung chủ yếu tập trung trong lĩnh vực đất đai, bồi thường, giải phóng mặt bằng... Tổng số đơn xử lý 2.739 đơn, trong đó đơn thuộc thẩm quyền 1.896 đơn, đến nay đã giải quyết 1.763 đơn, đạt tỷ lệ 92,98%, tồn cuối kỳ trong hạn 133 đơn đang tiếp tục thụ lý giải quyết theo quy định. Sau khi giải quyết, phần lớn các công dân đều chấp hành quyết định giải quyết đơn.



- Công tác cải cách tư pháp: Công tác cải cách tư pháp được tăng cường, Ban Thường vụ Huyện ủy quan tâm chỉ đạo, việc điều tra, khởi tố, xét xử và thi hành án dân sự được thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG:**

### **1. Ưu điểm**

Thời gian qua, cấp ủy, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến các xã, thị trấn đã đoàn kết, đồng thuận, thống nhất, có nhiều nỗ lực, cố gắng trong phát triển kinh tế - xã hội, đạt được kết quả khá toàn diện, nhiều chỉ tiêu đạt khá so với kế hoạch 09/14 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra. Trong đó: Kinh tế tiếp tục phát triển, tốc độ tăng trưởng khá; các hoạt động sản xuất nông nghiệp, giá cả hàng hóa nông sản cơ bản ổn định; hoạt động thương mại, dịch vụ tiếp tục phát triển; đời sống nhân dân, bộ mặt đô thị và nông thôn có nhiều chuyển biến tích cực, ngày càng nâng cao; công tác triển khai đầu tư công đạt một số kết quả, giải ngân vốn đầu tư công được chú trọng thực hiện; các hoạt động văn hóa, xã hội được quan tâm thực hiện tốt; tình hình dịch bệnh Covid-19 được kiểm soát hiệu quả; chất lượng giáo dục, đào tạo, dạy và học ngày càng nâng cao, cơ sở vật chất trường học được đầu tư đạt chuẩn; công tác giảm nghèo, an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ; tình hình quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định; tai nạn giao thông trên địa bàn huyện giảm cả 03 tiêu chí.

Hệ thống chính trị của huyện ngày càng được củng cố, kiện toàn, cơ bản đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương; niềm tin của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được nâng lên; đồng thuận tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do cấp ủy, chính quyền, MTTQ Việt Nam các cấp phát động.

### **2. Hạn chế**

- Kinh tế phát triển nhưng chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu kinh tế còn chậm so với yêu cầu; năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp còn thấp. Liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm thiếu bền vững.

- Việc triển khai thực hiện một số quy hoạch, nhất là các đồ án quy hoạch chung trên địa bàn còn chậm, đã kìm hãm việc triển khai kế hoạch phát triển kinh tế xã hội, ảnh hưởng đến việc lập chương trình phát triển đô thị, đề án phân loại đô thị và đề án thành lập thị xã. Công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, trật tự đô thị đã được tăng cường chỉ đạo thực hiện nhưng chưa đáp ứng yêu cầu, vẫn còn tình trạng tái lấn chiếm hành lang an toàn đường bộ, nhất là tình trạng người dân tự ý đầu nối trái phép trên tuyến cao tốc Liên Khương – Prenn gây mất an toàn giao thông. Tiến độ thực hiện các chương trình xây dựng cơ bản, chương trình mục tiêu quốc gia hiệu quả chưa cao. Thực hiện đề án xã hội hóa thu gom rác thải còn chậm.

- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản, san lấp mặt bằng tuy có chuyển biến tích cực nhưng tình trạng cải tạo mặt bằng sai phép, không phép vẫn còn xảy ra chưa có biện pháp ngăn chặn triệt để; công tác quản lý đối với việc giao đất, cho thuê đất, sử dụng đất còn hạn chế, gây lãng phí nguồn lực; tình trạng vi phạm Luật



lâm nghiệm tuy giảm nhưng vẫn còn dễ xảy ra vụ phá rừng, tỷ lệ trồng rừng, trồng cây phân tán và tỷ lệ che phủ rừng chưa đạt chỉ tiêu đề ra.

- Tiến độ triển khai thực hiện các tiêu chí đô thị loại IV và thị xã tuy có nhiều cố gắng hoàn chỉnh các hồ sơ trình nhưng đến nay chưa được phê duyệt quy hoạch.

- Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng thực hiện một số dự án còn chậm, nhất là triển khai công trình Hồ Ta Hoét, ảnh hưởng đến tiến độ thi công; một số dự án chủ đầu tư chưa sâu sát trong việc kiểm tra công trình, dự án đầu tư.

- Công tác thu ngân sách nhà nước qua các năm tuy đạt và vượt tiến độ đề ra nhưng chưa đảm bảo yếu tố bền vững, nhất là nguồn thu từ thuế, phí phụ thuộc nhiều vào số thu từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản.

- Hạ tầng công nghệ thông tin trên địa bàn huyện chưa đồng bộ, nên việc triển khai một số ứng dụng chưa hiệu quả, nhất là việc triển khai các ứng dụng phục vụ công tác chuyển đổi số.

- Hoạt động du lịch chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh của địa phương. Việc kết nối giữa các đơn vị lữ hành du lịch và các doanh nghiệp kinh doanh du lịch còn chậm; sản phẩm du lịch còn quá ít; các hoạt động về du lịch đơn điệu so với nhu cầu thụ hưởng, vui chơi giải trí của khách du lịch.

- Công tác đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, dược phẩm còn hạn chế, chưa đáp ứng nhu cầu khám, điều trị bệnh cho nhân dân.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến, triển khai thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước của một số cấp ủy cơ sở có lúc, có nơi chưa sâu rộng; việc nắm bắt và giải quyết những bức xúc, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân có lúc chưa kịp thời.

- Nội dung, phương thức công tác dân vận và hoạt động của Mặt trận, các đoàn thể chính trị một số cơ sở thôn, tổ dân phố chưa đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; công tác xây dựng và phát huy vai trò lực lượng cốt cán phong trào có lúc chưa phát huy hiệu quả.

- Công tác kiểm tra, giám sát, quản lý, giáo dục cán bộ, đảng viên ở một số tổ chức đảng chưa nghiêm; tình trạng một số cán bộ, đảng viên thiếu tu dưỡng rèn luyện, vi phạm phẩm chất đạo đức lối sống, vi phạm trong thực hiện chức trách nhiệm vụ được giao còn xảy ra, phải xử lý kỷ luật; công tác nắm bắt tư tưởng, giáo dục đạo đức của một số tổ chức cơ sở đảng có mặt còn hạn chế nên dễ dẫn đến tình trạng đảng viên bỏ sinh hoạt, xin ra khỏi đảng<sup>34</sup>.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức một số ngành còn thiếu, công tác tuyển dụng còn gặp khó khăn nhất định, ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị trên địa bàn huyện, nhất là một số chuyên ngành công nghệ thông tin, kiến trúc, xây dựng, tài chính, đất đai...; tình trạng cán bộ, công chức, viên chức xin nghỉ việc đang đặt ra vấn đề cần quan tâm giải quyết.<sup>35</sup>

### 3. Nguyên nhân

<sup>34</sup> Từ đầu nhiệm kỳ đến nay xóa tên 15 đảng viên, cho ra khỏi đảng 13 đảng viên.

<sup>35</sup> 94CBCCVC nghỉ việc, trong đó (57 VC giáo dục, 09 VC sự nghiệp khác, 01 CC huyện, 27 CBCC cấp xã), chiếm 10% CBCCVC nghỉ việc toàn tỉnh.



### **3.1. Nguyên nhân của ưu điểm**

- Được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh và sự hỗ trợ, phối hợp, tạo điều kiện của Mặt trận, đoàn thể, các sở ngành chuyên môn. Sự đoàn kết, thống nhất của Ban Chấp hành, Ban Thường vụ Huyện ủy, phát huy dân chủ, chấp hành nghiêm quy chế làm việc và các nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; bám sát và kịp thời cụ thể hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên kiểm tra, nắm chắc tình hình địa phương, cơ sở; chỉ đạo quyết liệt, thống nhất, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm.

- Cấp ủy, chính quyền từ huyện đến cơ sở thể hiện sự chủ động, quyết liệt và đổi mới, sát tình hình thực tiễn trong lãnh đạo, điều hành, trong cụ thể hóa thực hiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ cấp cơ sở, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

- Có sự kết hợp hài hòa giữa lãnh đạo, chỉ đạo với phân công, phân cấp trong tổ chức thực hiện; sự ủng hộ, chia sẻ, tin tưởng của các tầng lớp nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp trên địa bàn. Phát huy hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý, điều hành của chính quyền từ huyện đến cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý kiên quyết các sai phạm, góp phần duy trì, giữ vững kỷ luật, kỷ cương.

- Phát huy vai trò Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở trong vận động nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhất là công tác giám sát, phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền.

### **3.2. Nguyên nhân của hạn chế**

#### **3.1.1. Nguyên nhân khách quan**

Địa phương đứng trước nhiều khó khăn, thách thức, nhiều vấn đề mới đặt ra chưa từng có tiền lệ, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 và nhiều vấn đề vượt khả năng dự báo gây khó khăn trong việc chỉ đạo, điều hành; áp lực kiềm chế lạm phát, giá nguyên liệu và các yếu tố đầu vào biến động mạnh, đã ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất, kinh doanh, tốc độ tăng trưởng kinh tế và đời sống nhân dân.

#### **3.1.2. Nguyên nhân chủ quan**

- Vai trò lãnh đạo của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng, đảng viên còn hạn chế; trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa được phát huy mạnh mẽ, chưa bám sát thực tiễn địa phương, cơ sở; xử lý các vấn đề phát sinh chưa kịp thời, lúng túng.

- Công tác chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện có lúc, có nơi còn chủ quan, bị động, lúng túng trong lãnh đạo, chỉ đạo xử lý các tình huống cụ thể, đột xuất; còn hạn chế, bất cập trong phân tích, dự báo tình hình, trong xây dựng và triển khai thực hiện các nghị quyết, kế hoạch.



- Sự phối hợp giữa các cấp, ngành, địa phương chưa thường xuyên, đồng bộ, chặt chẽ, nhất là việc xử lý các vấn đề mới phát sinh. Lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành một số cấp uỷ, chính quyền, đặc biệt là người đứng đầu chưa năng động, sáng tạo, quyết liệt; cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính chưa theo kịp yêu cầu nhân dân và doanh nghiệp.

- Năng lực của một số cán bộ còn hạn chế, chưa quyết liệt, chưa phát huy hết trách nhiệm trong triển khai thực hiện nhiệm vụ công vụ. Việc kiểm tra, đôn đốc thực hiện, phát hiện, xử lý vi phạm trên một số mặt chưa kịp thời, thiếu kiên quyết, triệt để. Tính chiến đấu trong sinh hoạt đảng, đấu tranh phê bình và tự phê bình còn yếu.

- Trong triển khai thi công một số công trình, dự án, chủ đầu tư chưa chủ động đôn đốc đơn vị thi công đẩy nhanh tiến độ để giải ngân kế hoạch vốn được bố trí. Việc triển khai thực hiện thủ tục đầu tư từ khâu lập hồ sơ đến khâu trình cấp có thẩm quyền phê duyệt còn chậm, ảnh hưởng đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công. Bên cạnh đó, năng lực của một số đơn vị tư vấn còn yếu, còn sai sót trong việc lập hồ sơ đầu tư nên phải chỉnh sửa nhiều lần, ảnh hưởng đến quá trình hoàn tất thủ tục đầu tư, tiến độ thi công và giải ngân một số dự án.

- Còn lúng túng trong xây dựng Đề án xây dựng đô thị loại IV và Thị xã.

#### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Bám sát chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; kịp thời cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tổ chức thực hiện quyết liệt, kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành từ huyện đến cơ sở; kiên trì, kiên định thực hiện mục tiêu, đồng thời thích ứng linh hoạt, quyết liệt, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành.

- Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, đảm bảo nguyên tắc, quy trình, quy định của Đảng; phát huy dân chủ, giữ vững kỷ cương công vụ; tập trung cho công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; xây dựng, giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong đảng. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, phát huy vai trò lãnh đạo của cấp uỷ; tính chủ động, sáng tạo, điều hành của chính quyền theo quy định.

- Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể cần phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị đề ra; thực hiện đầy đủ các nội dung quy chế dân chủ ở cơ sở nhằm mở rộng và phát huy quyền làm chủ của nhân dân trong việc tham gia xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh, nhất là tham gia thảo luận, quyết định giám sát các vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích chính đáng, nghĩa vụ của công dân.

- Theo dõi chặt chẽ, chủ động, nhạy bén, nắm chắc những diễn biến mới, nâng cao năng lực phân tích, dự báo, bình tĩnh, tự tin, chủ động phương án, linh hoạt ứng phó với các tình huống bất ngờ phát sinh. Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực; thực hiện ở mức cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã được đề ra, nhất là nỗ lực phấn đấu đạt được mục tiêu tăng trưởng hằng năm và bình quân cả nhiệm kỳ.

- Phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên nhất là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương trong thực hiện chủ trương, nghị quyết của



Đảng. Năng động, sáng tạo trong tổ chức thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng phù hợp với điều kiện thực tiễn địa phương, cơ quan, đơn vị. Chú trọng bảo đảm hài hòa giữa phát triển kinh tế với phát triển văn hóa, xã hội, củng cố quốc phòng - an ninh, giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội, nâng cao đời sống của Nhân dân; khơi dậy khát vọng phát triển, tinh thần đoàn kết, tạo sức mạnh tổng hợp và đồng thuận cao trong xã hội.

### *Phần thứ hai*

## **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN CÒN LẠI CỦA NHIỆM KỲ 2020-2025**

### **I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH**

Tình hình thế giới sẽ còn nhiều diễn biến hết sức phức tạp, khó lường. Cạnh tranh kinh tế, chiến tranh thương mại và những vấn đề toàn cầu tiếp tục diễn biến phức tạp; biến đổi khí hậu ngày càng tác động mạnh, đe dọa nghiêm trọng đến sự phát triển kinh tế trong nước nói chung và địa phương nói riêng. Tham nhũng, lãng phí, suy thoái về chính trị, đạo đức, lối sống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” còn diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch không từ bỏ ý định chống phá Đảng, Nhà nước, thường xuyên nắm bắt, lợi dụng những sai sót trong chỉ đạo điều hành để xuyên tạc, bôi xấu chế độ, gây ảnh hưởng không nhỏ đến tâm lý của Nhân dân. Trong huyện, kinh tế xã hội tuy đạt những kết quả tích cực, đổi mới mô hình tăng trưởng tạo đà phát triển toàn diện, bền vững cho địa phương; kết cấu hạ tầng ngày càng hoàn thiện; trình độ dân trí, văn hóa, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân không ngừng nâng lên... là điều kiện, động lực cho phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn tiếp theo. Song, kinh tế của huyện phát triển chưa bền vững, sức cạnh tranh các mặt hàng sản xuất, kinh doanh còn thấp; đời sống của một bộ phận nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn đang đặt ra yêu cầu cho Đảng, chính quyền địa phương quan tâm giải quyết.

### **II. QUAN ĐIỂM TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

1. Bám sát chỉ đạo của Tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII và các chương trình hành động, kế hoạch chuyên đề của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy, đặc biệt là Nghị quyết 06-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XI) về phát triển huyện Đức Trọng trở thành thị xã giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến 2045 để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả quan điểm, mục tiêu, các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh, xây dựng Đảng, hệ thống chính trị. Quyết liệt phấn đấu hoàn thành đạt và vượt mức các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đề ra.

2. Phát huy tinh thần đoàn kết, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo, nỗ lực, quyết tâm hành động cao nhất để thích ứng linh hoạt, hiệu quả với bối cảnh, tình hình mới; khắc phục khó khăn, thách thức, tranh thủ thời cơ, vận hội mới trong triển khai thực hiện nhiệm vụ.

3. Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện các giải pháp nhằm cơ cấu lại nền kinh tế, nâng cao chuyên dịch cơ cấu theo hướng tăng tỷ trọng ngành công nghiệp, dịch vụ trong



cơ cấu ngành kinh tế. Tập trung chỉ đạo điều hành linh hoạt, sáng tạo, kịp thời, hiệu quả, bảo đảm phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tiễn. Chủ động đánh giá, dự báo tình hình, xác định những khó khăn, thách thức để quyết tâm cao, hành động quyết liệt, chỉ đạo có trọng tâm, trọng điểm trong thực hiện nhiệm vụ, xử lý nhanh, hiệu quả những vấn đề phát sinh trong thực tiễn

4. Tập trung xử lý hiệu quả các nhiệm vụ thường xuyên, các vấn đề tồn đọng kéo dài. Tăng cường kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của các phòng ban, đơn vị để ngăn chặn và phát hiện xử lý kịp thời những sai sót, vi phạm xảy ra. Đồng thời kiểm soát quyền lực chặt chẽ tránh lạm quyền, lộng quyền trong thực thi nhiệm vụ công vụ.

5. Phát triển kinh tế gắn kết hài hòa với phát triển văn hóa, xã hội, thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội; tiếp tục củng cố giữ vững quốc phòng, an ninh. Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng, kiên quyết đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, nâng cao hiệu lực, hiệu quả, gắn với tinh giản biên chế; siết chặt kỷ luật, kỷ cương; kiên quyết, kiên trì đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

### **III. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Về phát triển kinh tế**

Huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển nhanh, toàn diện và bền vững. Tiếp tục đẩy mạnh tái cơ cấu nền kinh tế, gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng; nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của các mặt hàng sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện. Trong đó:

- *Đối với lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn:*

+ Tiếp tục tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa bền vững, nâng cao giá trị gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh phát triển nông nghiệp thông minh, nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch; phát huy lợi thế của từng vùng, hình thành các vùng sản xuất tập trung, hợp tác liên kết theo chuỗi giá trị từ sản xuất đến chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu nông sản; phát triển các sản phẩm đặc sản, nâng cao chất lượng sản phẩm OCOP của địa phương, bảo vệ và phát triển, quảng bá các sản phẩm nông nghiệp đã có thương hiệu.

+ Đẩy mạnh chăn nuôi gia súc, gia cầm theo hướng an toàn sinh học, đảm bảo an toàn dịch bệnh, vệ sinh môi trường trong chăn nuôi. Thực hiện tốt công tác dịch vụ thú y, phòng ngừa, kiểm soát, khống chế tốt dịch bệnh.

+ Triển khai thực hiện các cơ chế, chính sách thu hút, hỗ trợ các thành phần kinh tế tham gia đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, tạo nhiều việc làm, tăng thu nhập và nâng cao mức sống cho dân cư nông thôn. Duy trì và nâng cao các tiêu chí đối với các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới, hoàn thành đề án huyện Nông thôn mới trong thời kỳ đô thị hóa.

- *Đối với lĩnh vực công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp*



Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp, nhất là thực hiện Nghị quyết 13-NQ/TU ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy. Gắn phát triển công nghiệp với công nghệ thông minh, phát triển công nghiệp xanh. Tăng cường đầu tư phát triển công nghiệp chế biến nông sản, tiểu thủ công nghiệp; tiếp tục phát triển các làng nghề truyền thống, ưu tiên phát triển các làng nghề mới.

*- Đối với lĩnh vực thương mại, dịch vụ*

Tiếp tục phát triển đa dạng các loại hình kết cấu hạ tầng thương mại; xây dựng Chợ Liên Nghĩa thành trung tâm thương mại của khu vực; Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, tìm kiếm thị trường tiêu thụ sản phẩm gắn với công tác quản lý thị trường, chống gian lận thương mại, hàng giả, hàng kém chất lượng để bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và các doanh nghiệp cung ứng hàng hóa; đẩy mạnh nâng cao chất lượng, xây dựng thương hiệu sản phẩm địa phương nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ.

*- Công tác quản lý, điều hành ngân sách*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện hiệu quả công tác quản lý, điều hành ngân sách; tăng cường theo dõi chặt chẽ tiến độ thu ngân sách, rà soát, đánh giá tình hình, kết quả thu trên từng lĩnh vực, đảm bảo thu đúng, đủ, hoàn thành đạt và vượt kế hoạch thu ngân sách hàng năm; đồng thời bám sát tình hình thu ngân sách trong từng thời điểm để điều hành chi phù hợp, đảm bảo cân đối ngân sách, thực hiện cơ cấu chi ngân sách hợp lý, tăng tỷ trọng đầu tư, giảm chi phí thường xuyên, đảm bảo chi đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và chống lãng phí. Thực hiện tốt chính sách tín dụng phục vụ sản xuất, kinh doanh của người dân, doanh nghiệp.

*- Đối với công tác quy hoạch, phát triển đô thị*

Chủ động phối hợp với các sở ngành chức năng tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình xây dựng các đồ án quy hoạch chung và các nội dung khác có liên quan đến việc phát triển huyện Đức Trọng thành thị xã giai đoạn 2021 – 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045; thực hiện tốt công tác quản lý các quy hoạch được duyệt. Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác quản lý quy hoạch, quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị trên địa bàn huyện.

Kêu gọi đầu tư để thực hiện các dự án: Nhà máy xử lý rác thải, Công viên nghĩa trang, bệnh viện chất lượng cao, các khu đô thị Khu đô thị Liên Khương – Prenn, Khu đô thị Nam sông Đa Nhim, cung cấp nước sạch, nhà ở công nhân, nhà ở xã hội tạo điều kiện phát triển hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đáp ứng tốt các tiêu chí đô thị loại IV. Chú trọng đánh giá năng lực của nhà đầu tư, kiên quyết đề xuất thu hồi dự án chậm tiến độ, nhà đầu tư không đủ năng lực.

*- Đối với công tác đầu tư công, phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ, quyết liệt các giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công được phân bổ hàng năm, trong đó chú trọng khẩn trương rà soát, tháo dỡ ngay các khó khăn, vướng mắc liên quan đến thủ tục chuẩn bị đầu tư, bồi thường giải phóng mặt bằng, tái định canh, tái định cư các dự án trọng điểm cầu tỉnh, huyện chuẩn bị khởi công trên địa bàn. Đồng thời, nâng cao năng lực, trách nhiệm của chủ đầu tư, đơn vị tư vấn, nhà thầu thi công, tổ chức giám sát thi công đảm bảo tiến độ theo quy định; nghiệm thu, thanh toán giải ngân ngay khi có



khối lượng công trình.

Đẩy nhanh tiến độ thực hiện Đề án đầu tư khai thác quỹ đất thị trấn Liên Nghĩa tạo nguồn đầu tư kết cấu hạ tầng và xây dựng Quảng trường huyện.

*- Công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản và bảo vệ môi trường*

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng đất đai, khoáng sản, không để xảy ra san gạt, cải tạo mặt bằng sai phép, không phép, tiêu thụ khoáng sản trái phép; đề xuất thu hồi đất đối với dự án không triển khai, vi phạm pháp luật về đất đai, đầu tư hoặc sử dụng đất không hiệu quả, nhất là các điểm du lịch như Thác Liên Khương, Ponguar, Bảo Đại...; rà soát các vướng mắc, khó khăn liên quan đến phân lô, tách thửa, kiến nghị cơ quan thẩm quyền xử lý, đảm bảo đúng quy định, không hợp thức hóa các sai phạm. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, thực hiện tốt công tác trồng rừng, trồng cây xanh theo kế hoạch, đảm bảo nâng cao tỷ lệ che phủ rừng; khắc phục nghiêm túc các tồn tại, hạn chế trong công tác quản lý bảo vệ, phát triển rừng theo kết luận giám sát của Ủy Ban kiểm tra Tỉnh ủy; xử lý dứt điểm tình trạng xây dựng công trình, làm nhà kính, nhà lưới trên đất quy hoạch lâm nghiệp trên địa bàn huyện. Tập trung xử lý các cơ sở gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Cải thiện rõ rệt tình trạng ô nhiễm môi trường ở khu vực đô thị, nông thôn, khu công nghiệp và các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản trên địa bàn huyện.

## **2. Thực hiện các khâu đột phá, các công trình trọng điểm**

Tập trung chỉ đạo các giải pháp nhằm thực hiện có hiệu quả các khâu đột phá và các công trình trọng điểm được xác định trong nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 như: Đường cao tốc Bảo Lộc – Liên Khương, khu Công nghiệp Phú Bình; hoàn thiện các tiêu chí xây dựng huyện thành thị xã...

## **3. Lĩnh vực văn hóa – xã hội**

*- Đối với văn hóa thông tin*

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trọng tâm là xây dựng gia đình văn hóa, thôn, tổ dân phố, cơ quan, đơn vị văn hóa để phong trào phát triển sâu, rộng. Tổ chức phát triển các hoạt động thể dục, thể thao toàn diện về quy mô và chất lượng. Đẩy mạnh công tác thông tin, truyền thông; kịp thời đấu tranh, phản bác, ngăn chặn, xử lý những thông tin xấu, độc, sai sự thật gây hoang mang dư luận.

*- Đối với giáo dục và đào tạo*

+ Phát triển mạng lưới các cơ sở giáo dục theo quy hoạch, thúc đẩy xã hội hóa, kết hợp công tư trong giáo dục và đào tạo. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động giáo dục; tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất trường học, kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia. Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội và nhu cầu của thị trường lao động.

+ Đẩy mạnh đào tạo nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, nhân lực khoa học, tăng cường ứng dụng khoa học - công nghiệp, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày



25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

*- Đối với y tế, chăm sóc và bảo vệ sức khỏe nhân dân*

+ Tiếp tục theo dõi, nắm chắc diễn biến tình hình dịch bệnh, thực hiện nghiêm công tác phòng chống dịch, nhất là dịch Covid-19 và các dịch bệnh khác, chủ động phương án ứng phó hiệu quả với các loại bệnh truyền nhiễm. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, đề cao tinh thần cảnh giác, tích cực chủ động của người dân trong phòng chống dịch.

+ Quan tâm đầu tư nâng cấp, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị y tế phục vụ công tác khám, chữa bệnh Trung tâm y tế huyện và các trạm y tế cơ sở. Tiếp tục thu hút đầu tư lĩnh vực y tế, nhất là dự án bệnh viện đa khoa chất lượng cao vừa phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh, vừa góp phần nâng cao tỷ lệ giường bệnh/vạn dân.

+ Tập trung chỉ đạo thực hiện các giải pháp, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ y, bác sỹ đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho nhân dân; đảm bảo tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 95%; giữ vững 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế; triển khai hiệu quả chương trình dân số KHHGD.

*- Đối với công tác an sinh xã hội*

+ Tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh, phúc lợi xã hội, nâng cao chất lượng cuộc sống người dân, bảo đảm sự bình đẳng về cơ hội phát triển. Ưu tiên thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội, người đồng bào dân tộc thiểu số trên cơ sở huy động các nguồn lực xã hội kết hợp với nguồn lực Nhà nước.

+ Triển khai hiệu quả đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm, bảo đảm nâng cao năng suất, chất lượng lao động, phấn đấu đến năm 2025 tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 75%, hàng năm giải quyết việc làm từ 4000 lao động trở lên. Khuyến khích các doanh nghiệp liên kết với cơ sở đào tạo nghề để đào tạo, nâng cao tay nghề cho đội ngũ công nhân kỹ thuật, thực hiện đào tạo đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp.

+ Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo bền vững; quan tâm giúp đỡ, thực hiện các chính sách hỗ trợ, tạo điều kiện cho hộ nghèo, hộ cận nghèo có chỗ ở ổn định, hướng dẫn cách làm ăn... để các hộ tự vươn lên thoát nghèo. . Đồng thời, UBND huyện chủ động phối hợp cùng các sở ngành chuyên môn của tỉnh quan tâm phát triển nhà ở xã hội nhằm đáp ứng nhu cầu ăn ở, sinh hoạt của nhân dân trên địa bàn huyện.

### **3. Lĩnh vực quốc phòng, an ninh,**

- Tiếp tục củng cố tiềm lực quốc phòng an ninh, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội với đảm bảo quốc phòng, an ninh. Nắm chắc tình hình, chủ động đấu tranh, ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động, không để xảy ra biểu tình, bạo loạn, không để hình thành các “điểm nóng”. Xây dựng lực lượng vũ trang huyện ngày càng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tổ chức giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Tổ chức diễn tập cho cấp xã đạt



100%, diễn tập khu vực phòng thủ huyện năm 2024 đảm bảo an toàn, nâng cao chất lượng, hiệu quả sẵn sàng chiến đấu trong tình hình mới.

- Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, tấn công trấn áp tội phạm, tệ nạn xã hội, nhất là tội phạm công nghệ cao, ma túy, tín dụng đen, tội phạm kinh tế, giữ vững trật tự, kỷ cương, tạo môi trường thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện đồng bộ nhiều biện pháp để bảo đảm trật tự an toàn giao thông, kiểm chế và giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả ba tiêu chí và chống ùn tắc giao thông tại địa phương. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn phòng cháy, chữa cháy; tổ chức diễn tập, nâng cao ý thức phòng cháy, chữa cháy cho người dân. Nâng cao hiệu quả phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” phù hợp với yêu cầu, tình hình mới. Thường xuyên làm tốt công tác bám nắm địa bàn, giải quyết các vụ việc ngay từ cơ sở, không để xảy ra các tình hình huống bị động, bất ngờ, hình thành “điểm nóng”.

#### **4. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị**

##### **4.1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh**

###### *- Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng*

Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tổ chức thực hiện nghiêm Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa XII) “về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai tra, thù địch trong tình hình mới” trong toàn Đảng bộ. Phát huy vai trò của tổ chức cơ sở đảng trong giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên, thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng từ cơ sở.

Tiếp tục thực hiện nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW (khóa XIII) gắn với thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW để ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”. Đồng thời, phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu, trước hết là các đồng chí ủy viên Ban chấp hành, Ban Thường vụ các cấp.

###### *- Nâng cao hiệu quả xây dựng Đảng về đạo đức*

Tiếp tục quán triệt thực hiện nghiêm túc Kế hoạch số 33-KH/TU, ngày 25/02/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 21-KL/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) “Về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” và Kế hoạch số 20 -KH/TU, ngày 06/9/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Coi trọng công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật nghiêm những cán bộ, đảng viên vi phạm những quy định về trách nhiệm, phẩm chất, đạo đức, lối sống; giám sát chặt chẽ việc thực hiện “cam kết, kế hoạch thực hiện các nghị quyết, quy định của Đảng”, thực hiện nghiêm những điều đảng viên không được làm.



- *Nâng cao năng lực lãnh đạo, nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng*

Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ, thực hiện nghiêm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt Đảng theo tinh thần Chỉ thị số 10-CT/TW của Ban Bí thư “Về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”, Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW của Ban Tổ chức Trung ương “Về hướng dẫn nội dung sinh hoạt Chi bộ” và Hướng dẫn số 04-HD/BTCTU “Một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ”. Chú trọng công tác giáo dục, rèn luyện cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng; nêu cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, đơn vị; làm tốt công tác quy hoạch, đào tạo, luân chuyển, điều động, bổ nhiệm cán bộ; quy hoạch cán bộ nhiệm kỳ tiếp theo; chỉ đạo các tổ chức cơ sở Đảng làm tốt công tác bồi dưỡng, tạo nguồn phát triển đảng viên mới, trong đó quan tâm nâng cao chất lượng đảng viên; tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư “về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”.

Chuẩn bị tốt để lấy phiếu tín nhiệm các chức danh theo quy định; chuẩn bị các điều kiện tổ chức Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XIV, cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030.

#### **4.2. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng**

Đổi mới công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, thường xuyên tuyên truyền, quán triệt, nghiên cứu, triển khai thực hiện công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo theo các quy định của Đảng như: Quy định số 22-QĐ/TW, Quy định số 69-QĐ/TW (khóa XIII) và những văn bản chỉ đạo có liên quan. Bám sát Nghị quyết và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện khóa XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 tăng cường kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức đảng, UBND các cấp, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội trong việc thực hiện các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng; coi trọng kiểm tra dấu hiệu vi phạm, ngăn ngừa, giáo dục ngay từ cơ sở; phối hợp chặt chẽ công tác kiểm tra Đảng với hoạt động giám sát của HĐND và công tác thanh tra nhà nước nhằm tránh trùng lặp; xử lý nghiêm, kịp thời các vụ việc vi phạm kỷ luật Đảng và pháp luật Nhà nước. Lãnh đạo, chỉ đạo Ủy ban Kiểm tra các cấp thực hiện tốt việc tham mưu cho cấp ủy và thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Đảng.

#### **4.3. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội**

Thực hiện có hiệu quả công tác dân vận của hệ thống chính trị, nhất là công tác dân vận chính quyền. Đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; phong trào “Dân vận khéo” trong thực hiện cuộc vận động “toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, trọng tâm là xây dựng “Khu dân cư tiêu biểu”, “Khu dân cư kiểu mẫu”. Vận động Nhân dân phòng chống, đẩy lùi các tệ nạn xã hội, xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu; đề cao cảnh giác đấu tranh với các thủ đoạn lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo gây chia rẽ khối đại đoàn kết toàn dân tộc, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Mặt trận, các đoàn thể chính trị -



xã hội tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động (theo Nghị quyết số 03-NQ/HU ngày 27/01/2021 của Huyện ủy). Tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, cán bộ khối dân vận, Mặt trận, các đoàn thể chính trị - xã hội từ xã đến thôn, đáp ứng yêu cầu công tác dân vận trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác giám sát và phản biện xã hội theo tinh thần Quyết định 217, 218 của Bộ Chính trị. Lãnh đạo tổ chức Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp huyện, cơ sở nhiệm kỳ 2024 – 2029.

#### ***4.4. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng;***

Bám sát quy chế làm việc tăng cường giải pháp nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng; kịp thời củng cố nhân sự của các tổ chức cơ sở đảng nhằm khắc phục, nâng cao sức chiến đấu của các tổ chức cơ sở đảng; thực hiện tốt nguyên tắc tập trung dân chủ và nguyên tắc tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng. Phát huy tính chủ động, tích cực, phát huy vai trò cấp ủy của các tổ chức cơ sở đảng trong việc nắm bắt tư tưởng, giáo dục đảng viên nhằm hạn chế đến mức thấp nhất tình trạng bỏ sinh hoạt và xin ra khỏi đảng.

Phát huy dân chủ trong Đảng trên tất cả các lĩnh vực, đảm bảo kỷ cương, kỷ luật, vai trò từng thành viên trong hệ thống chính trị; vai trò người đứng đầu trong các tổ chức, cơ quan, đơn vị, cơ sở; tiếp tục cải tiến chế độ hội họp, dành nhiều thời gian đi thực tế cơ sở để nắm bắt đời sống, tâm tư, nguyện vọng của người dân. Thực hiện nghiêm chủ trương người đứng đầu cấp ủy tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân.

#### ***4.4. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền***

Thực hiện tốt đề án vị trí việc làm và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục rà soát, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhiệm kỳ tới; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ. Đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc; khuyến khích đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Thường xuyên quan tâm, động viên, hỗ trợ đối với số cán bộ lãnh đạo, quản lý được tăng cường về cơ sở giúp họ hoàn thành tốt nhiệm vụ và trưởng thành hơn qua quá trình công tác tại cơ sở.

Quan tâm ưu tiên đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng cán bộ, công chức đối với một số chuyên ngành còn thiếu và yếu như lĩnh vực quy hoạch, xây dựng, kiến trúc, công nghệ thông tin...nhằm đáp ứng nhu cầu bố trí và sử dụng cán bộ. Nghiên cứu giải pháp nhằm khắc phục tình trạng cán bộ, công chức, viên chức xin nghỉ việc trên địa bàn.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; xây dựng bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở “Liêm chính, hành động, phục vụ nhân dân”; cán bộ, công chức, viên chức “Liêm chính, năng động, sáng tạo, tận tụy, hết lòng vì nhân dân”. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Tăng cường công tác đối thoại, nắm bắt tình hình cơ sở. Phát huy hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước; kịp thời phát hiện, biểu dương, khen thưởng tập thể,



cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong công tác, lao động sản xuất, tạo phong trào thi đua sôi nổi, sâu rộng để quyết tâm thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

#### **4.5. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực**

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của khối nội chính. Tiếp tục phát huy vai trò, trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội và tầng lớp nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường công tác thanh tra đảm bảo có trọng tâm, trọng điểm, nhất là các lĩnh vực nhạy cảm, được dư luận xã hội quan tâm. Thực hiện thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu tham nhũng, vi phạm pháp luật.

Thực hiện nghiêm quy định người đứng đầu cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tập trung, xử lý, giải quyết tốt các khiếu nại, tố cáo phát sinh ngay từ cơ sở, xử lý các vụ việc tồn đọng, phức tạp, kéo dài, đảm bảo tỷ lệ giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đạt 100% giải quyết trong hạn. Đồng thời, thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tăng cường công tác tự kiểm tra nội bộ của từng đơn vị.

#### *Phần thứ ba*

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc Huyện ủy xây dựng kế hoạch cụ thể để thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trên tất cả các lĩnh vực; tổ chức quán triệt và triển khai có kết quả những nhiệm vụ còn lại của nhiệm kỳ, tạo đà phát triển cho những năm tiếp theo.

2. Các ban, Văn phòng Huyện ủy căn cứ chức năng, nhiệm vụ thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện; định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

3. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên tăng cường bám sát địa bàn, đơn vị được phân công phụ trách, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức thực hiện, định kỳ hàng năm báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy. *Bme*

#### Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đ/c Trần Đình Văn – PBTTT Tỉnh ủy,
- TT/HU, HĐND, UBND huyện,
- Các đ/c UVBTVHU, BCH Đảng bộ huyện,
- Các TCCS đảng trực thuộc huyện,
- Các Ban, Văn phòng Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên khóa XIII,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**

**BÍ THƯ**



**Bùi Sơn Điền**









**PHỤ LỤC 01: Biểu chỉ tiêu tổng hợp kinh tế xã hội**  
(Kèm theo Báo cáo số: 279 -BC/HU ngày 23 /5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Truong)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023			So Sánh với chỉ tiêu Nghị quyết	Chỉ tiêu Nghị quyết	Dự báo đến năm 2025	Dự báo kết	
					Thực hiện đến ngày 31/3	Ước đến ngày 30/6	Ước năm 2023				Đạt	Không đạt
1	Tốc độ tăng trưởng, giá trị sản xuất (theo giá so sánh 2010)											
	Ngành nông, lâm, thủy sản	%	5.79	6.8	6.1	6.3	6.70	6,7/6,5	6,5-7	6.88	X	
	Ngành công nghiệp, xây dựng	%	7.5	12.2	8.69	8.69	9.5	9,5/9,5	9,5-10,5	10.43	X	
	Thương mại - dịch vụ	%	6.53	13.83	10.52	10.52	10.5	10,5/12	12-13	12	X	
2	Tổng thu NSNN trên địa bàn tăng bình quân	%	17.3	34.8	-	-	21.2	21,2/10	10-12	27	X	
	Trong đó: thuế phí	%	19.5	37.7	-	-	18.6	25,3/12	12-14	23	X	
3	Tổng kim ngạch xuất khẩu	Triệu USD	89	-	-	8.69	415	-	690 - 720	690	X	
4	Lũy kế xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao	xã	3	7	7	7	8	8/14	14	14	X	
	Lũy kế xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu	xã	0	0	0	0	0	0/1	1-2	1-2	X	
	Lũy kế khu dân cư tiêu biểu	%	26.6	33.8	-	-	48,9	48,9/50	>50	-	X	
	Trong đó: Lũy kế Khu dân cư kiểu mẫu	%	8.6	17.3	-	-	38,8	38,8/30	>30	-	X	



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023			So Sánh với chỉ tiêu Nghị quyết	Chỉ tiêu Nghị quyết	Dự báo đến năm 2025	Dự báo kết	
					Thực hiện đến ngày 31/3	Ước đến ngày 30/6	Ước năm 2023				Đạt	Không đạt
	Xây dựng huyện Đức Trọng thành đô thị loại IV	Đô thị	Chưa	Chưa	Chưa	Chưa	Chưa	Chưa	Đô thị loại IV	Đô thị loại IV	X	
5	Tỷ lệ che phủ rừng	%	31.9	31.9	31.9	31.9	31.94	32/42	42	33	X	
6	Tỷ lệ rác thải đô thị được thu gom và xử lý	%	96	98	98	98	98	98/100	100	100	X	
	Tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom và xử lý	%	95	96	96	96	98	96/100	100	100	X	
	Tỷ lệ hộ dân đô thị sử dụng nước sạch	%	95	95	98	98	98	96,8/80	>=80	97	X	
7	Tỷ lệ hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh	%	98.2	98	98	98	98.5	98,1/99	>99	99.3	X	
	Tỷ lệ hộ dân được sử dụng điện	%	100	100	100	100	100	100/100	100	100	X	
8	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1	1	1	1	1	1/1	1.03	1	X	
	Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm	%	-	0.24	-	-	0.3	0,3/0,2	> 0,2	1	X	
9	<i>Trong đó: hộ đồng bào dân tộc</i>	%	-	0.5	-	-	0.4	0,4/0,3	> 0,3	2	X	
10	Tỷ lệ trường công lập đạt chuẩn quốc gia	%	76.2	81	81	82.5	85.7	81,28/85	>=85	87	X	
	Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế	%	100	100	100	100	100	100/100	100	100	X	
	Số bác sĩ/vạn dân	Bác sĩ/vạn dân	4.2	4.3	4.3	5.1	5.1	5,1/8,5	8,5-9	8.5	X	



STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023			So Sánh với chỉ tiêu Nghị quyết	Chỉ tiêu Nghị quyết	Dự báo đến năm 2025	Dự báo kết	
					Thực hiện đến ngày 31/3	Ước đến ngày 30/6	Ước năm 2023				Đạt	Không đạt
11	Số giường bệnh/vạn dân	Giường bệnh/vạn dân	14.5	14.5	14.5	14.5	14.5	14.5	16	16	X	
	trong đó: khu vực đô thị	Giường bệnh/vạn dân	32	38	38	38	38	36.8	24	38	X	
12	Tỷ lệ người tham gia bảo hiểm y tế	%	88	89.59	81	81	91.5	91,5/95	>=95	95	X	
13	Tỷ lệ hộ gia đình đạt chuẩn văn hóa	%	96.8	97.1	-	-	97.5	97,5/97	97	98.5	X	
	Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt chuẩn văn hóa	%	98.5	100	-	-	98.5	98,5/98,5	98.5	99	X	
	Tỷ lệ xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới	%	100	100	100	100	100	100/100	100	100	X	
	Tỷ lệ thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị	%	100	100	100	100	100	100/100	100	100	X	
14	Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa	%	98	100	100	100	100	100/100	98	100	X	
	Tỷ lệ tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành nhiệm vụ trở lên	%	100	100			100	100/100	100	100	X	









PHỤ LỤC 02

TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ PHÂN LOẠI ĐÔ THỊ ĐỨC TRỌNG  
THEO CÁC TIÊU CHUẨN CỦA ĐÔ THỊ LOẠI IV

(Đính kèm báo cáo số 23/BC-HU ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy Đức Trọng)

STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá	
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	Đạt	Chưa đạt
I	Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội			13,5-18		17.75	X	
I	Vị trí, chức năng, vai trò			Là trung tâm chuyên ngành cấp tỉnh về kinh tế, tài chính, văn hóa, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, khoa học và công nghệ cấp tỉnh, đầu mối giao thông, có vai trò thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh	Là trung tâm chính trị - hành chính cấp huyện; Là đô thị tổng hợp, chia sẻ chức năng với thành phố Đà Lạt; cửa ngõ giao thương quốc tế của vùng và quốc gia, trung tâm công nghiệp cao và khu phi thuế quan cấp vùng, dịch vụ du lịch gắn kết với khu du lịch sinh thái hồ Đại Ninh.	5	X	
2	Kinh tế - xã hội			9,75-13		12.75	X	
2.1	Cân đối thu chi ngân sách	Tỷ đồng	Đủ - dư	1,5 - 2		Cân đối dư	2	X
2.2	Thu nhập bình quân đầu người/năm so với cả nước	lần	0,7- ≥1,05	1,5 - 2		1.6	2	X
2.3	Chuyển dịch cơ cấu kinh tế		Tăng vượt mục tiêu đề ra từ 4%	2		10%	2	X
			Tăng theo mục tiêu đề ra	1				
2.4	Mức tăng trưởng kinh tế trung bình 3 năm gần nhất	%	7,0- ≥ 8,0	1,5 - 2		8.5	2	X
2.5	Tăng trưởng tổng giá trị sản phẩm trên địa bàn so với cả nước	(lần)	1,15- ≥ 1,5	1,5 - 2		1.68	2	X
2.6	Tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều	%	5 - ≤ 4	1,5 - 2		0.24	2	X
2.7	Tỷ lệ tăng dân số	%	1- ≥ 1,4	0,75 - 1		1.3	0.75	X



STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá		
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	Đạt	Chưa đạt	
II	Tiêu chí 2. Quy mô dân số			6-8			8	X	
1	Dân số toàn đô thị	1.000 người	50 - ≥100	1,5 – 2	248,906		2	X	
2	Dân số khu vực nội thành, nội thị	1.000 người	20 - ≥100	4,5 - 6	200,000		6	X	
III	Tiêu chí 3. Mật độ dân số			6-8			4.5		X
1	Mật độ dân số toàn đô thị	Người/km <sup>2</sup>	1.200- ≥ 1.400	1,5 – 2	512.36		0		X
2	Mật độ dân số tính trên diện tích đất xây dựng đô thị	Người/km <sup>2</sup>	4000- ≥ 6000	4,5 - 6	4,000		4.5	X	
IV	Tiêu chí 4. Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp			4,5-6			5	X	
1	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp toàn đô thị	%	55 - ≥ 65	1 – 1,5	70.98		1.5	X	
2	Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp khu vực nội thành, nội thị	%	70- ≥ 80	3,5 - 4,5	75.3		3.5	X	
V	Tiêu chí 5. Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan đô thị			45-60			51.25	X	
V.1	Về hạ tầng xã hội			7,5-10			8.5	X	
a	Các tiêu chuẩn về Nhà ở			1,5-2			1.75	X	
1	Diện tích nhà ở bình quân đầu người	m <sup>2</sup> sàn/ người	28 ≥ 32	0,75 - 1	29.5		0.75	X	
2	Tỷ lệ nhà ở kiên cố	%	85 ≥ 90	0,75 - 1	95.89		1	X	
b	Các tiêu chuẩn về công trình công cộng			6-8			6.75	X	
1	Đất dân dụng bình quân đầu người	m <sup>2</sup> /người	50 - 80	0,75 - 1	146.55		1	X	



STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	
2	Đất xây dựng các công trình dịch vụ - công cộng đô thị bình quân đầu người	m <sup>2</sup> /người	3,0 - ≥ 4	0,75 - 1	12.37	1	X
3	Đất xây dựng công trình dịch vụ - công cộng cấp đơn vị ở bình quân đầu người	m <sup>2</sup> /người	1,0 - ≥ 1,5	0,75 - 1	4.75	1	X
4	Cơ sở y tế cấp đô thị bình quân trên 10.000 dân	Giường/ 10.000 dân	25 - ≥ 30	0,75 - 1	7.5	0	X
5	Cơ sở giáo dục, đào tạo cấp đô thị	Cơ sở	2 - ≥ 5	0,75 - 1	7	1	X
6	Công trình văn hóa cấp đô thị	Công trình	2 - ≥ 4	0,75 - 1	3	0.75	X
7	Công trình thể dục, thể thao cấp đô thị	Công trình	2 - ≥ 3	0,75 - 1	8	1	X
8	Công trình thương mại, dịch vụ cấp đô thị	Công trình	2 - ≥ 4	0,75 - 1	7	1	X
<b>V.2 Về hạ tầng kỹ thuật</b>							
<b>a</b>	<b>Các tiêu chuẩn về giao thông</b>			<b>4,5-6</b>		<b>4.5</b>	
1	Công trình đầu mối giao thông	Cấp	vùng liên huyện	0,75 - 1	Vùng tỉnh	1	X
2	Tỷ lệ đất giao thông so với đất xây dựng đô thị	%	12 - ≥ 17	0,75 - 1	7.7	0	X
3	Mật độ đường giao thông đô thị	Km/Km <sup>2</sup>	5,0 - ≥ 6,0	1,5 - 2	5.4	1.5	X
4	Diện tích đất giao thông bình quân đầu người	m <sup>2</sup> / người	7 - ≥ 9	0,75 - 1	10.07	1	X
5	Tỷ lệ vận tải hành khách công cộng	%	3 - ≥ 5	0,75 - 1	27.31	1	X
<b>b</b>	<b>Các tiêu chuẩn về cấp điện và chiếu sáng công cộng</b>			<b>2,25-3</b>	<b>70%</b>	<b>2.75</b>	<b>X</b>
1	Cấp điện sinh hoạt bình quân đầu người	kWh/ người/ năm	400- ≥ 1000	0,75 - 1	583.38	0.75	X
2	Tỷ lệ đường phố được chiếu sáng	%	90 - ≥ 95	0,75 - 1	96	1	X
3	Tỷ lệ ngõ, ngách, hẻm được chiếu sáng	%	50 - ≥ 70	0,75 - 1	97	1	X
<b>c</b>	<b>Các tiêu chuẩn về cấp nước</b>			<b>1,5-2</b>		<b>2</b>	<b>X</b>



STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá	
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	Đạt	Chưa đạt
1	Mức tiêu thụ nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung bình quân đầu người	Lít/người/ng.đêm	100 - ≥120	0,75 – 1	120	1	X	
2	Tỷ lệ dân số đô thị được cấp nước sạch qua hệ thống cấp nước tập trung và được sử dụng nguồn nước hợp vệ sinh	%	90 - ≥95	0,75 – 1	95	1	X	
<i>d</i>	<i>Các tiêu chuẩn đánh giá về viễn thông, công nghệ thông tin</i>			2,25-3		2.5	X	
1	Số thuê bao băng rộng di động trên 100 dân	Thuê bao/100dân	75-100	0,75 – 1	80	0.75	X	
2	Tỷ lệ hộ gia đình có kết nối cáp quang (%)	%	65 - 100	0,75 – 1	85	0.75	X	
3	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý qua dịch vụ công trực tuyến toàn trình	%	25 - ≥60	0,75 – 1	61	1	X	
<i>V.3</i>	<i>Về vệ sinh môi trường</i>			10,5-14		11	X	
<i>a</i>	<i>Các tiêu chuẩn về hệ thống thoát nước và chống ngập úng</i>			2,25-3		3	X	
1	Mật độ đường công thoát nước chính	Km/ Km <sup>2</sup>	3 - ≥ 3,5	1,5 – 2	5.4	2	X	
2	Tỷ lệ các điểm ngập úng có giải pháp phòng, chống, khắc phục	%	10-≥20	0,75 - 1	30	1	X	
<i>b</i>	<i>Các tiêu chuẩn về thu gom, xử lý nước thải, chất thải</i>			3,75-5		4.5	X	
1	Tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật	%	15- ≥ 30	1,5-2	30	2	X	
2	Tỷ lệ chất thải nguy hại được thu gom, xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	70 - ≥85	0,75 - 1	70	0.75	X	
3	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom	%	80 - ≥90	0,75 - 1	83.57	0.75	X	
4	Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được xử lý đáp ứng yêu cầu bảo vệ môi trường	%	65 - ≥ 70	0,75 - 1	83.57	1	X	



STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá	
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	Đạt	Chưa đạt
c	Các tiêu chuẩn về nhà tang lễ và hỏa táng							
1	Nhà tang lễ	Cơ sở	1≥2	1,5-2	Chưa có	0		X
2	Tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng	%	5≥10	0,75 - 1	Không đáng kể	0		X
d	Các tiêu chuẩn về cây xanh đô thị							
1	Đất cây xanh toàn đô thị	m <sup>2</sup> / người	6- ≥ 8	1,5 - 2	11.5	2	X	
2	Đất cây xanh công cộng	m <sup>2</sup> / người	4 -≥ 5	1,5 - 2	4.71	1.5	X	
V.4	Về kiến trúc cảnh quan đô thị							
1	Quy chế quản lý kiến trúc đô thị hoặc quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị	75% các phường, thị trấn thực hiện tốt quy chế-100% các phường, thị trấn đã thực hiện tốt quy chế		1,5 - 2	75% các phường, thị trấn thực hiện tốt quy chế	1.5	X	
2	Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị	%	30 - ≥ 40	1,5 - 2	40	2	X	
3	Số lượng dự án cải tạo, chỉnh trang đô thị, chung cư cũ, cải tạo môi trường đô thị ứng phó biến đổi khí hậu đã có chủ trương đầu tư hoặc đã và đang triển khai thực hiện	Dự án		1,5 - 2	2	2	X	
4	Số lượng không gian công cộng của đô thị	khu	2-≥4	1,5 - 2	4	2	X	
5	Công trình kiến trúc tiêu biểu	Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia hoặc cấp tỉnh hoặc công trình kiến trúc loại I hoặc loại II được cơ quan có thẩm quyền công nhận - Có 01 công trình là di tích cấp quốc gia đặc biệt		1,5 - 2	6	2	X	



STT	Các yếu tố đánh giá	Chỉ tiêu		Điểm quy định	Đánh giá		Đánh giá	
		Đơn vị	Quy định		Hiện trạng đạt	Điểm	Đạt	Chưa đạt
6	Công trình xanh	Có 01 công trình xanh đã được cấp giấy chứng nhận-Có 02 công trình xanh đã được cấp giấy chứng nhận		0,75 - 1	0	0		X
7	Khu chức năng đô thị, khu đô thị mới được quy hoạch, thiết kế theo mô hình xanh, ứng dụng công nghệ cao, thông minh	khu	1-≥2	0,75-1	1	0.75	X	
V.5	Nhóm tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thành, ngoại thị			9-12		9.75	X	
a	Hạ tầng xã hội			3-4		3.75	X	
1	Trường học	%	50- ≥80	0,75 - 1	100	1	X	
2	Cơ sở vật chất văn hóa	%	50 ≥80	0,75 - 1	100	1	X	
3	Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn	%	50- ≥80	0,75 - 1	100	1	X	
4	Nhà ở dân cư	%	80- ≥100	0,75 - 1	90	0.75	X	
b	Hạ tầng kỹ thuật			3-4		4	X	
1	Giao thông	%	40- ≥70	1,5 - 2	71.43	2	X	
2	Điện	%	60- ≥80	0,75 - 1	100	1	X	
3	Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn	%	40- ≥70	0,75 - 1	99.3	1	X	
c	Vệ sinh môi trường			0,75 - 1		1	X	
	Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung	%	60- ≥80	0,75 - 1	100	1	X	
d	Kiến trúc, cảnh quan			0,75 - 1		1	X	
	Quỹ đất nông nghiệp, vùng cảnh quan sinh thái được phục hồi, bảo vệ	(%)	50- >60	0,75 - 1	> 70	1	X	
	Tổng điểm				75- 100	86.5	X	





## PHỤ LỤC 03

### **Tình hình triển khai các công trình, dự án trọng điểm trên địa bàn huyện Đức Trọng**

(Đính kèm Báo cáo số: 279-BC/HU ngày 23/5/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

**I. Các dự án, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 trên địa bàn huyện Đức Trọng:**

**1. Đường cao tốc Dầu Giây - Liên Khương: Đoạn Bảo Lộc - Liên Khương (qua địa bàn huyện Đức Trọng):**

Huyện Đức Trọng đã chỉ đạo cập nhật hướng tuyến đường cao tốc vào quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng nhằm quản lý chặt chẽ về đất đai, công trình, không cho phép chuyển mục đích, xây dựng công trình, thỏa thuận dự án trên hướng tuyến cao tốc đi qua. Chỉ đạo việc lập quy hoạch khu tái định cư tập trung phục vụ cho dự án đường cao tốc và các công trình trọng điểm khi triển khai.

UBND huyện đã phối hợp với các sở ngành của tỉnh rà soát, tính toán sơ bộ chi phí bồi thường, GPMB, tái định cư, rà soát diện tích để khai thác hiệu quả quỹ đất dọc 02 bên đường cao tốc Bảo Lộc- Liên Khương. Hiện tại UBND huyện đang tiến hành cắm mốc ranh giới giải phóng mặt bằng theo hướng tuyến được phê duyệt để phục vụ triển khai các bước tiếp theo, dự kiến hoàn thành trong tháng 5/2023; đồng thời hoàn thiện các hồ sơ, thủ tục liên quan để chuẩn bị các điều kiện khởi công Dự án vào ngày 02/9/2023.

**2. Dự án Khu du lịch hồ Đại Ninh:**

Hiện nay, các thủ tục pháp lý của dự án chưa hoàn thành, sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương cho tiếp tục thực hiện dự án, điều chỉnh dự án và gia hạn thời gian đưa đất vào sử dụng. Sở Tài nguyên và Môi trường đang rà soát, hoàn thiện hồ sơ xây dựng phương án giá đất tính thu tiền sử dụng đất để trình Hội đồng thẩm định giá đất làm cơ sở để công ty thực hiện nghĩa vụ tài chính và thực hiện các bước tiếp theo của Dự án.

Huyện ban hành nhiều văn bản chỉ đạo tăng cường công tác quản lý bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy rừng, đất đai trong phạm vi dự án, không để người dân lấn chiếm; kịp thời giải tỏa diện tích đất bị lấn, chiếm, rừng bị phá để nhà đầu tư thực hiện dự án và trồng rừng theo quy định.

**3. Dự án Khu công nghiệp Phú Bình:**

Dự án Khu công nghiệp Phú Bình đã được UBND tỉnh thông qua nhiệm vụ Quy hoạch phân khu, đồ án quy hoạch phân khu; UBND tỉnh phê duyệt nhiệm vụ, dự toán Quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2.000, đang hoàn thiện hồ sơ trình phê duyệt Đồ án quy hoạch phân khu, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Sở Xây dựng đang thực hiện các bước tiếp theo.

Huyện Đức Trọng thường xuyên chỉ đạo tăng cường công tác quản lý về đất đai và công trình tại khu vực dự kiến thực hiện dự án; phối hợp chặt chẽ với Chủ đầu tư



trong việc thực hiện các nội dung chỉ đạo của UBND tỉnh, xác định chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, phương án tái định cư để đẩy nhanh tiến độ.

#### **4. Dự án Khu đô thị Liên Khương - Prenn:**

UBND tỉnh đã phê duyệt dự toán chi phí lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị trấn Liên Nghĩa (mở rộng). Sở Kế hoạch - Đầu tư đã báo cáo UBND tỉnh về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu tư vấn lập quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị trấn Liên Nghĩa (mở rộng). UBND tỉnh đã có văn bản gửi Bộ Xây dựng đề nghị ủy quyền cho UBND tỉnh tổ chức lập quy hoạch chung đô thị Đức Trọng đến năm 2040. Hiện nay quy hoạch chung đô thị thị trấn Liên Nghĩa (mở rộng), quy hoạch chung đô thị Đức Trọng chưa được phê duyệt để làm cơ sở kêu gọi nhà đầu tư quan tâm thực hiện dự án. Huyện tiếp tục chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước tại khu vực, hạn chế tối đa việc xây dựng, chuyển mục đích, mở đường không phù hợp với quy hoạch.

#### **5. Dự án Khu đô thị Nam sông Đa Nhim:**

UBND tỉnh đã ban hành quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Khu đô thị Nam sông Đa Nhim; quyết định phê duyệt yêu cầu sơ bộ về năng lực, kinh nghiệm của nhà đầu tư đăng ký thực hiện dự án. Hiện nay Sở Kế hoạch & Đầu tư đang thực hiện đăng tải thủ tục mời thầu trên hệ thống mạng đầu thầu quốc gia theo quy định.

Huyện thường xuyên chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước tại khu vực thực hiện dự án, quản lý chặt chẽ khu vực quy hoạch được duyệt, hạn chế tối đa việc xây dựng, chuyển mục đích, mở đường không phù hợp với quy hoạch; phối hợp trong công tác tuyên truyền, giải phóng mặt bằng; phối hợp với các Sở ngành xây dựng hoàn thiện hồ sơ, thủ tục liên quan để đẩy nhanh các bước thực hiện dự án.

#### **6. Dự án Hồ chứa nước Ta Hoét (Hợp phần bồi thường, GPMB):**

Ngày 20/02/2023, UBND tỉnh tổ chức Lễ Khởi công dự án hồ chứa nước Ta Hoét. Hiện nay, huyện đang tập trung huy động nhân lực phối hợp, hỗ trợ đơn vị chủ đầu tư thực hiện công tác đền bù, giải phóng mặt bằng; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động, tạo sự đồng thuận của người dân trong thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án; bố trí đất tái định canh, thực hiện công tác đảm bảo an ninh, trật tự trong quá trình triển khai thực hiện thi công hồ chứa nước Ta Hoét.

#### **7. Đầu tư nâng cấp Quốc lộ 27 và 28B:**

*a. Dự án Cải tạo, nâng cấp QL.27 (đoạn Km0 – Km174 thuộc tỉnh Đắk Lắk và tỉnh Lâm Đồng).*

Dự án đã được phê duyệt dự án đầu tư nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phân bổ vốn để triển khai thực hiện. Ngày 24/10/2022, Sở Giao thông vận tải đã cấp Giấy phép thi công cho Ban QLDA ĐTXD & CTCC huyện để thi công hạng mục vỉa hè và hệ thống thoát nước đối với công trình xây dựng vỉa hè và hệ thống thoát nước, điện chiếu sáng Quốc lộ 27, lý trình từ Km159+100 đến Km170+500. Hiện nay, Ban QLDA ĐTXD & CTCC huyện đang tổ chức thi công xây dựng theo Giấy phép thi công được cấp.



*b. Dự án Cải tạo, nâng cấp QL.28B (đoạn Km0-Km69 thuộc tỉnh Bình Thuận và tỉnh Lâm Đồng).*

Bộ Giao thông vận tải đã phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp QL.28B, do Tổng Cục đường bộ Việt Nam làm chủ đầu tư, dự kiến tiến độ hoàn thành trong năm 2025. Hiện nay, Tổng Cục đường bộ Việt Nam đang triển khai các bước tiếp theo của quy trình đầu tư dự án. Trong thời gian chờ thực hiện dự án, huyện chỉ đạo tăng cường công tác quản lý nhà nước tại khu vực thực hiện dự án, quản lý chặt chẽ khu vực quy hoạch được duyệt, hạn chế tối đa việc xây dựng, chuyển mục đích, mở đường không phù hợp với quy hoạch, phối hợp trong công tác tuyên truyền, giải phóng mặt bằng.

## **II. Các dự án, công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện Đức Trọng lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025.**

### **1. Dự án khu Trung tâm hành chính gắn với quảng trường trung tâm huyện (200ha):**

*a. Dự án khu Trung tâm hành chính gắn với quảng trường trung tâm huyện (200ha)*

Đã chỉ đạo UBND huyện đã báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư trình UBND tỉnh đối với 03 dự án là: Xây dựng giao thông cơ sở hạ tầng; xây dựng Quảng trường; Khu xử lý nước thải.

- Dự án xây dựng giao thông cơ sở hạ tầng kỹ thuật: Chủ đầu tư là Ban QLDA ĐTXD&CTCC huyện đang thực hiện các bước tiếp theo để nhanh chóng khởi công dự án..., dự kiến khởi công công trình vào tháng 7/2023.

- Dự án Quảng trường huyện: đã được HĐND tỉnh, UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư; đã trình thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi, đề nghị phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu gửi các sở ngành và UBND tỉnh xem xét phê duyệt làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo.

- Dự án trạm xử lý nước thải: hiện đang hoàn thiện hồ sơ theo quy định.
- Dự án xây dựng Công viên: đang hoàn chỉnh hồ sơ để trình UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư.

*b. Công trình Nhà thiếu nhi huyện Đức Trọng:* Công trình Nhà thiếu nhi huyện đã được khởi công xây dựng vào ngày 24/10/2022, chủ đầu tư là Ban QLDA ĐTXD&CTCC huyện, hiện nay đã hoàn thành phần móng các khối; dự kiến đến tháng 9/2024 sẽ hoàn thành nghiệm thu công trình.

*c. Công trình Xây dựng Trung tâm Y tế huyện Đức Trọng:* Công trình chưa được UBND tỉnh phê duyệt chủ trương đầu tư. Ngày 24/4/2023, UBND huyện đã có Tờ trình đề xuất chủ trương đầu tư dự án gửi UBND tỉnh Lâm Đồng và các sở ngành của tỉnh.

### **2. Hoàn thành nhà máy xử lý rác thải, đóng cửa bãi rác P're xã Phú Hội; đầu tư hệ thống nước thải đô thị.**



a. *Nhà máy xử lý chất thải rắn*: HĐND huyện đã thông qua hồ sơ nhiệm vụ - dự toán, Đồ án quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500; UBND huyện ban hành Quyết định phê duyệt nhiệm vụ, dự toán lập quy hoạch chi tiết, tỷ lệ 1/500, chủ đầu tư là Ban QLDA ĐTXD& CTCC huyện. Hiện nay đã có các nhà đầu tư có văn bản đề xuất đăng ký thực hiện dự án, Sở kế hoạch & Đầu tư đang hướng dẫn công ty trong việc lập các hồ sơ theo quy định. Thời gian thực hiện dự án và đưa vào sử dụng: Năm 2023-2025.

b. *Đóng cửa bãi rác P're xã Phú Hội*: Đến nay, thực hiện giải ngân 87,5% kế hoạch vốn, đạt 36% tổng mức đầu tư dự án. UBND tỉnh đã điều chỉnh thời gian thực hiện dự án đóng cửa bãi rác P're, xã Phú Hội, huyện Đức Trọng đến hết 31/12/2023.

**3. Đầu tư hệ thống nước thải đô thị**: Hệ thống thu gom và xử lý nước thải Đức Trọng (giai đoạn 1): Huyện ủy chỉ đạo thực hiện các bước, tổ chức lập hồ sơ thiết kế dự toán công trình xây dựng hệ thống thu gom và xử lý nước thải đô thị Đức Trọng, báo cáo UBND tỉnh xem xét.

**4. Hoàn thành công trình điện chiếu sáng, vỉa hè dọc Quốc lộ 20** (đoạn còn lại thuộc xã Hiệp An, Ninh Gia):

a. *Công trình vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh dọc Quốc lộ 20 đoạn từ chùa Bà Cha đến đường cao tốc Liên Khương – Prenn*: Đến nay công trình đã thi công đạt 100% khối lượng, đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra với tổng chiều dài tuyến 02 bên là 18,77 km; lát gạch vỉa hè 6.000m<sup>2</sup>, lắp đặt 420 bộ đèn Led 160W, 110 bộ đèn trang trí, 3 trạm biến áp.

b. *Công trình Xây dựng vỉa hè điện chiếu sáng Quốc lộ 20, đoạn Km185+200 ÷ Km193+532 qua địa bàn xã Ninh Gia, xã Phú Hội và đoạn Quốc lộ 28B từ ngã ba Ninh Gia đến Trung đoàn 994*: Công trình đã thi công đạt 100% khối lượng, đảm bảo tiến độ, kế hoạch đề ra với tổng chiều dài tuyến 02 bên là 9,43 km; lát gạch vỉa hè, lắp đặt 366 bộ trụ đèn Led 145-150W, 36 bộ đèn trang trí tuyên truyền, 01 trạm biến áp, 08 tủ điều khiển đèn chiếu sáng, bổ sung hệ thống thoát nước.

c. *Công trình vỉa hè, điện chiếu sáng, cây xanh dọc Quốc lộ 20 đoạn còn lại qua địa bàn xã Ninh Gia đến giáp huyện Di Linh*: Công trình được đề xuất trong kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025, đã được UBND huyện tổng hợp vào danh mục đầu tư công giai đoạn 2021-2025 trình UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

**5. Triển khai các dự án công viên thuộc thị trấn Liên Nghĩa, Hiệp An, Hiệp Thạnh, Phú Hội, Tân Hội, Tân Thành, Ninh Gia, Tà Hine và các xã theo đề án công viên cây xanh**: Đến nay, đã hoàn thành 14 công viên cây xanh<sup>1</sup>, đang thi công,

<sup>1</sup> Công viên 2 Tháng 4 tại Khu dân cư Thanh Thanh, công viên Lê Quý Đôn, cải tạo công viên Kim Đồng thành công viên mới; công viên Phi Nôm và các tiểu công viên tại Khu dân cư Lô 90, Công viên Bắc Hội (giai đoạn 1), Công viên cây xanh xã Hiệp Thạnh, Công viên xã Hiệp An, Công viên xã Tân Thành, Công viên xã Tân Hội, Công viên xã Phú Hội, Công viên văn hóa cộng đồng xã Tà Hine, Công viên xã Ninh Gia, Công viên Phi Nôm.



hoàn thiện 04 công viên<sup>2</sup>, tiếp tục nhân rộng mô hình đầu tư xây dựng công viên cây xanh, vui chơi giải trí trên địa bàn huyện và theo đề án công viên cây xanh.

**6. Thu hút đầu tư các dự án công viên nghĩa trang, bệnh viện, trường học chuẩn quốc tế, cấp nước sinh hoạt; các trung tâm thương mại; Bến xe trung tâm huyện:**

*a. Dự án công viên nghĩa trang, nhà máy cấp nước sinh hoạt:* Các dự án Công viên nghĩa trang sinh thái tại đồi Mongrit và dự án nhà máy cung cấp nước sạch tại khu vực gần hồ Ta Hoét, xã Hiệp An đã được UBND tỉnh Lâm Đồng phê duyệt danh mục đầu tư giai đoạn 2021-2025. Hiện nay có 03 nhà đầu tư có văn bản đề xuất đầu tư dự án xây dựng nhà máy nước. Sở Kế hoạch & Đầu tư đã có văn bản hướng dẫn các nhà đầu tư về việc lập thành phần hồ sơ thủ tục.

*b. Trung tâm Thương mại:* UBND tỉnh Lâm Đồng ban hành quyết định bán đấu giá tài sản trên đất gắn liền với quyền thuê đất tại thửa đất số 592 và 594, tờ bản đồ số 57 (2014), thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng (Trụ sở cũ của Trung tâm Phát triển quỹ đất và Phòng Giáo dục & Đào tạo huyện Đức Trọng). Hiện tại, Sở Tài chính đang trình quyết định giá khởi điểm và tổ chức thực hiện việc đấu giá. Dự kiến đưa ra đấu giá trong Quý II/2023. Dự kiến thời gian thực hiện: Năm 2023-2025 nhà đầu tư triển khai thi công xây dựng.

*c. Bến xe Trung tâm huyện:* Dự án đã được UBND tỉnh phê duyệt danh mục dự án đầu tư có sử dụng đất cần lựa chọn nhà đầu tư, làm cơ sở để triển khai đấu giá hoặc đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định. Thời gian thực hiện: 2023-2025.

*d. Dự án Bệnh viện Đa khoa chất lượng cao, trường học chất lượng cao*

- Đối với Dự án Bệnh viện Đa khoa chất lượng cao: UBND tỉnh đã ban hành Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư dự án Bệnh viện Đa khoa chất lượng cao. Hiện nay, huyện đang lập các thủ tục để tổ chức đấu giá lựa chọn nhà đầu tư theo quy định. Thời gian thực hiện: 2023-2025.

- Đối với Dự án Trường học chất lượng cao: có 02 nhà đầu tư có văn bản đề nghị khảo sát, nghiên cứu, hướng dẫn thủ tục đầu tư. Hiện nay, Sở kế hoạch và Đầu tư đang tiến hành hướng dẫn nhà đầu tư tiến hành các bước về nộp hồ sơ theo quy định. Thời gian thực hiện: 2023-2025.

---

<sup>2</sup> Chỉnh trang hoa viên, cảnh quan ngã ba mũi tàu đối diện UBND huyện và ngã ba hoa mặt trời, xã Phú Hội, Công viên nhà bia ghi danh Hiệp Thạnh, Cải tạo, sửa chữa Đài tưởng niệm các Anh hùng Liệt sỹ huyện Đức Trọng, Công viên thôn Bồng Lai xã Hiệp Thạnh; dự kiến hoàn thành trong năm 2023.



